NĂM THỨ MƯỜI LĂM, — SỐ THỨ 3151 MỖI SỐ: 0$04 NGÀY CHỦ-NHẬT 18 SEPTEMBRE 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE
N° 7093

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
Téléphone n° 150

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

Prix moyens, dernière page:

Une seule insertion.	0$30 le c/m
Contrat annuel	
Par centimètre et par insertion.	0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales.	1$50 le c/m
Petites annonces classées.	0$20 la ligne

Cái tai-nạn nên đề-phòng trong mùa hanh này

II

Hai là khí dụng phải cho chỉnh bị. Ở các làng cải-lương, hiện đều có tiền công quĩ, để chi tiêu việc công, việc cứu hỏa cũng là một việc phòng hoạn rất cần thiết cho cả người trong làng, vậy tưởng nên trích ra một số tiền công mua sắm các thứ đồ cần dùng trong khi cứu hỏa, như vòi rồng, như ống thụt vân vân, ngày thường thì cho tuần phu tập dùng, khi lâm sự thì đã sẵn sàng cả. Đức Khổng-tử nói: « Người thợ muốn đồ chế tạo của mình cho tinh xảo, thì đồ dùng phải cho tốt sắc »; tục ngữ Tàu có câu, « Người đàn bà đảm, không có gạo cũng không thổi nên cơm », Nghiệm hai câu ấy thì đủ biết rằng nếu muốn được công việc chói trầy, thì đồ dùng không thể thiếu được, tất phải sắm sửa cho sẵn sàng,

Kia xem như ở các thành-phố lớn, cứu hỏa đã có riêng một đội, quân linh đều luyện tập tinh tường, các đồ cần dùng trong việc cứu hỏa, như xe rồng, như ống thụt, đều là tiện lợi sẵn sàng. Việc cứu tai rất chú trọng, cách phòng hoạn lại rất là chu đáo, cái ý tốt cái phép hay ấy, ta chính nên bắt chước, suy hành ra ở các chốn thôn quê, để phòng giữ nỗi hại chung cho công chúng.

Ngoài cái việc rèn tập tuần phu và sắm sửa khí dụng, lại còn một điều này, cũng rất là quan trọng mà ta nên để ý đến, tức là cái điều lệ thưởng phạt vậy. Phàm ở đời việc gì cũng thế, muốn cho người ta có điều ham mà thêm hăng hái, có điều sợ mà không dám suy nụy, không nhờ sự thưởng phạt, thì còn biết dùng cái gì. Trong sách chữ nho có câu: « Có công không thưởng, có tội không phạt, dẫu vua Nghiêu vua Thuấn cũng không trị được thiên hạ » lại câu: « Treo giải thưởng cho to, tất nẩy ra người mạnh bạo ». Lớn thì việc trong một nước, nhỏ thì việc trong một làng, cái gì mà chẳng phải dùng đến thưởng phạt. Phương chi cứu hỏa lại là việc có vài phần nguy hiểm ở trong, nếu không đặt ra lệ thưởng phạt để khua dẩy người ta bước tới mà không dám lui, thì dẫu tuần phu có tập rèn, khí dụng có chỉnh bị, việc cứu hỏa cũng chưa chắc rằng đắc lực cả mười phần. Vậy trong hương ước tưởng nên lập điều lệ cho rõ ràng, tuần phu nghe tiếng hô hoán mà không lập tức phó cứu hay là phó cứu bất lực, thì phải trừng trị; người nào tận tâm cứu chữa, có công trạng xuất sắc, thì sẽ nghị thưởng, người nào không may mà bị què gẫy, thì tiền thuốc thang cơm cháo sẽ trích tiền công quĩ chi cấp cho, ngộ không may có người vì cứu chữa mà đến nỗi thiệt thân, thì các thứ tổn phí về việc chôn cất, làng cũng chịu cho, lại như người ấy có con, thì cho một tên nhiêu, như không có con, thì cấp cho người vợ một số tiền dưỡng lão. Có như thế thì người ta mới vui lòng làm việc, việc cứu chữa lại càng đắc lực thêm.

Lại còn thế này nữa: vật cần dùng thứ nhất ở trong việc chữa cháy là nước, nước mà không đủ, thì dẫu tuần phu thạo nghề, khí dụng tinh bị, lệ thưởng phạt lại nghiêm minh, cũng đều vô hiệu cả. Ở các chốn thôn quê ta, trừ ra những làng ở men đê, có sẵn nước sông thì không kể, còn thì nước dùng rất hiếm, thường thường chỉ có một cái giếng nước ăn, và giăm bẩy cái ao để giặt rửa. Ở cái mùa hanh hao ít mưa này, thì không mấy nhà có sẵn được vài chum nước. Gặp khi phát hỏa, nước ở trong nhà đã không có, mà đường đi lấy nước lại xa, thật là một việc không tiện và nguy hiểm lắm. Vậy hương hội tưởng nên thông cáo cho người làng, đến mùa hanh hao này, thì nhà nào cũng phải để ý vào việc chứa nước, phòng khi khẩn cấp cho có đủ nước dùng, đó là một việc cốt yếu thứ nhất ở trong việc cứu hỏa.

Lại còn việc chẩn cấp cho các nhà bị nạn, cũng là một việc cứu tai tuất hoạn, nghĩa rất nên làm, nhân tiện cũng xin bàn nói đến. Gặp những việc tai nạn to, cháy lan hàng mấy trăm nóc, chính-phủ vẫn thường có gia ân chẩn cấp cho những nhà bị nạn, nay ta tưởng nên thể theo cái ý tốt ấy, không may trong làng gặp phải hỏa tai, cháy lan độ giăm bẩy nóc, hương hội nên thăm xét xem các nhà bị nạn thiệt hại nhiều ít thế nào, rồi trích tiền công quĩ mà tùy nghi chẩn cấp. Như thế mới thật hợp cái nghĩa hoạn nạn tương tuất, gây nên nền phong hóa tốt trong cuộc cải-lương vậy.

Nói tóm lại, phàm tai nạn xẩy ra mà không thể cứu chữa được, tại sự rủi ro có vài ba phần, còn bẩy tám phần, thì tại người sơ ý không biết phòng giữ trước. Nếu việc phòng hỏa đã giữ gìn cẩn thận, theo cách thức đã kể ở trên kia, thì tuy chưa dám nói rằng đã trừ tiệt được hỏa tai, nhưng cũng không lây lan ra nhiều, mà sự thiệt hại cũng không đến nỗi gớm ghê như trước. Những người có vị vọng có trách nhiệm ở các chốn thôn-quê, tưởng nên mau mau trù liệu phương pháp cứu hỏa ở trong mùa hanh hao này.

H.T.B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 15 Septembre 1927

Nước Pháp

Các trái khoản Đồng-minh

Theo như điều khoản trong bản giao ước tạm thời ngày 2 février 1927, ngân khố nước Pháp sẽ nộp cho nhà Anh quốc ngân hàng ba triệu livres.

Cuộc bảo cử nghị-viên nay mai

M. Franklin Bouillon vẫn viết bài trong báo *Journal* để hô hào cuộc liên hiệp quốc-dân trong cuộc bảo cử nay mai. Ông khuyên các chánh đảng nên nghỉ việc cạnh tranh trong năm năm để khiến cho chánh-phủ làm xong cái công cuộc tu phục tài chánh, và để bảo chứng sự bình an cho nước Pháp.

Nhật-bản

Một bản giao ước với nước Nga

Có tin rằng nước Nga đã bàn với nước Nhật về việc lập một bản giao ước bất khai-hấn.

Cái vấn đề thóc gạo

Chánh-phủ Nhật-bản định mua một triệu kokus gạo thóc về mùa số.

Ấn-độ

Số bông nhập cảng

Số bông nhập cảng Ấn-độ về tam cá nguyệt thứ hai năm 1827 như sau này: về sợi bông 21.700 livres đáng giá 27.205 roupies; về độ ấy năm 1926 được 20.386 livres, đáng giá 20.342 roupies; về các đồ dệt được 632,314 yards, giá đáng 185.163 roupies, về độ ấy năm 1986 được 500.204 yards đáng giá 169.595 roupies.

Thụy-sĩ

Hội Vạn-quốc

Tại tiểu ban coi việc thanh giảm quân bị, bá tước Beinsterff viện một bức thư của M. Clémenceau ngày 16 juin 1919 nói rằng bề nước Đức thanh giảm quân bị thì sau liệt-quốc cũng đều thanh-giảm quân bị, mà nói nay cần phải nhất loạt thanh giảm quân bị thì mới mong được bình an, và xin tiểu ban vì sự ích chung cho cuộc hòa bình mà trù tính công việc cho được nhanh chóng.

M. Politis, đại-biểu của Hy-lạp cũng biểu đồng tình với mọi lời của M. Paul Boncour, và bàn nên sửa đổi các điều khoản trong bản giao-ước Genève 1924 cho được rộng rãi hơn, khiến cho phần nhiều các nước có thể ưng thuận được.

M. Comene, đại biểu nước Lỗ có nói những lời của ông Paul Boncour bàn cái tôn chỉ cũng hợp với mọi lời của các phái bộ Ba-lan, và Hà-lan trước đây. Lord Onslow tuyên ngôn rằng nước Anh không thể thêm khoản gì vào các khoản bảo chứng, mà nước Anh đã nhận từ trước đến đây.

Hội-đồng quản-trị hội Vạn-quốc không chấp đơn của nguyên lão nghị viện đất Dantzig xin xét lại các việc đã giải quyết rồi, về chỗ nước Ba-lan được phép đóng tàu chiến.

Số phiếu ưng cho nước Bỷ tái cử vào chân hội-viên phụ-biện tại hội-đồng quản-trị thì trong 48 người bỏ vé được 29 phiếu, nhưng không được đủ hai phần ba, nên nước Bỷ không có thể tái cử được.

Việc đại hội-đồng đầu phiếu như thế, không có tổn hại gì cho chánh-phủ, và quốc-dân Bỷ nhưng là vì mấy phái bộ không ưng để nước nào được tái cử.

A. R. I. P.

Ba vạn người bị giết ở Hà-nam

Trong báo *Avenir du Tonkin* có đăng tin sau này: Các báo ở Bắc-kinh đăng tin rằng ở Chương-đức, thuộc về bắc bộ Hà-nam quân của Phùng ngọc Tường giết chết ba vạn người. Họ giết như thế để báo thù cho mấy người lính quốc-dân bị quân hồng-sang giết chết mà quân ấy lại có một hội bí mật trợ lực cho. Những người tị nạn nói xưa nay không bao giờ giết dữ dội như thế, cả người già, đàn bà, con trẻ đều bị giết không ai được tha cả. Những người về đảng quốc-dân ước số người bị giết vào khoảng từ ba đến tám vạn người.

HÀ-THÀNH NHI MỤC

Ông Lê-văn-Phú

Trần-Phềnh phóng bút

Việc Trung hoa

Ngày 10 Septembre 1927

Lý-bảo-Chương bị bắn chết

Hơn một vạn tù binh của quân Tôn-truyền-phương bị bắt ở trận Long-đàm vừa rồi giải về Thượng-hải, trong số ấy có bốn viên sư-trưởng và tướng Lý-bảo-Chương đã bị đem bắn chết.

Việc bài Nhật ở Đông tam tỉnh

Cái phong trào bài Nhật ở Đông tam tỉnh càng ngày càng thấy dữ dội, cái nguyên nhân là vì nhân-dân Đông tam tỉnh hết sức phản đối người Nhật đặt tòa lãnh sự ở Liên-giang, và chính phủ Trung-hoa muốn làm đường sắt ở Nam-mãn, người Nhật ra sức ngăn trở. Việc ấy thực đáng lo cho cuộc an toàn của kiều-dân Nhật, nên công sứ Nhật đã hết sức kháng nghị với Trương-tác-Lâm, nhưng cứ lấy tình thế mà xem thì trừ phi người Nhật có chịu một chút nhân nhượng thì không sao mà dẹp yên được.

Việc bài Nhật kịch liệt nhất là cuộc kết đội du hành của các giới ở Phụng thiên trong ngày 4 septembre, dự cuộc có hơn năm vạn người. Bốn giờ chiều, khởi hành từ nhà tổng thương hội, có hơn trăm nữ học sinh đi trước. Các nơi trong ngoài thành và các thương điếm đều treo xan xát những cờ trắng viết hai chữ: « Bài Nhật ».

Số tổn hại của quân Tôn-truyền-Phương

Trận phản công của Nam-quân vừa rồi, quân Tôn-truyền-Phương bị mất ba vạn tám nghìn cây súng tay, quân lính chết hơn 4000 người, bị bắt một vạn bảy nghìn người, quân phí hơn trăm vạn đồng.

(Dịch báo Tàu)

Các quả, và các hạt có dầu

Trong năm 1914, nước Pháp mua ở ngoài hơn một triệu tấn về các quả, các hạt có dầu, cùng các thứ dầu cây giá tiền cả thẩy 1.930 triệu quan.

Một nửa số ấy là hạt lạc, rồi đến hột gai, cùi dừa, dầu ô-li-ve v. v.

Hai phần ba là mua của ngoại-quốc và một phần ba là mua của thuộc địa Pháp. Như vậy mỗi năm nước Pháp phải trả tiền cho các ngoại quốc tới 1.300 triệu, mà phải trả cho Ấn-độ nhiều nhất, về các chất dầu trong nước, và các thuộc địa không xuất sản được để cung cho sự khẩn nhu.

Trong năm mươi năm đầu về thế kỷ trước, việc giồng các cây dầu, ở nước Pháp rất là phát đạt, về sau các nhà giồng giọt không giồng mấy nữa đến nay số đất ruộng giồng các cây có dầu, chỉ độ một phần mười đất cát trồng các thứ cây ấy 60 năm về trước.

Việc ấy duyên có bởi đâu? Có phải bởi sự khẩn nhu trong nước giảm đi không? Xét ra thì sự khẩn nhu lại tăng lên cũng có. Số quả, và hạt có dầu nhập cảng trong năm 1862 có 140.000 tấn, đến năm 1913 lại tăng lên là 1.000.000 tấn. Mấy năm sau buổi Âu-chiến, số nhập cảng có giảm đi ít nhiều, nhưng đến mấy năm sau đây lại tăng lên gần bằng trong năm 1913.

Các thứ hạt ở ngoại quốc vì các giá bán rẻ, mà lại lấy được dầu tốt, nên các quả, và hạt trong nước không bán được nữa. Ấy thế mà nghề ép dầu thì lại mở mang ra rất nhiều, là để chế dầu cung cấp sự cần dùng trong nước, mà lại để chế dầu đem bán ở ngoài nữa, Ấy ở các nước Âu-châu, phần nhiều nghề ép dầu cũng thế cả, cho nên nước nào cũng mua ở ngoài rất nhiều quả và hạt có dầu để chế dầu cung cấp sự cần dùng trong nước, và đem bán cho ngoại quốc nữa. Mà ở các nước ấy số ruộng đất giồng cây có dầu cũng giảm đi dần dần.

Trong khi các xứ ở Tây-bộ Âu-châu, ruộng đất giồng cây có dầu giảm đi, các xứ ở gần miền nhiệt đới, thì lại giồng nhiều thêm lên, Trong những xứ có quả và hạt dầu xuất cảng, thì đầu tiên có nước Ấn-độ. Cây bông, cây colza, cây vừng cây lạc, cây gai, cây dầu dầu, cây nha phiến, cây dừa, vv. ở Ấn-độ có giồng cả.

Đảo Ceylan là nơi giồng dừa nhiều nhất. Một phần chia ba ruộng đất là giồng dừa.

Ở các xứ Mã-lai, ở Ấn-độ Hà-lan, và ở Phi-luật-tân, cây dừa cũng giồng nhiều như ở Ceylan.

Trung-hoa cũng giồng rất nhiều các cây có dầu, như cây đậu, cây bông, cây gai, cây colza, cây lạc vv...

Nước Argentine là nước xuất cảng hạt gai nhiều nhất, và nước Ai-cập đứng vào hạng đầu các nước xuất cảng hạt bông.

Ở Hoa-kỳ, thì các xứ miền nam, giồng bông, và lạc nhiều. Các xứ miền bắc thì giồng gai nhiều. Nhưng ở các xứ ấy cũng tiêu thụ nhiều lắm. Nghề ép dầu ở các xứ ấy rất là phát đạt, mà từ buổi chiến tranh đến giờ lại phát đạt thêm nhiều lắm. Hoa-kỳ xuất sản các cây quả có dầu cũng nhiều, mà vẫn phải mua của ngoài nhiều lắm. Cái số dầu của Hoa-kỳ xuất cảng cũng nhiều. Nước Nga có nhiều đất ruộng giồng gai, giồng bông cùng các thứ cây có dầu, song các thứ ấy phần nhiều tiêu thụ trong xứ hết.

L. Th.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt-báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt-quí ông nào mua thì gửi tiền cho: hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

Tình-hình kinh tế ở Đông-dương

(Tiếp theo)

Tự cuối thế kỷ thứ mười chín đến nay các tư-gia và nhà nước đều cố gắng gỏi hết sức để mở mang cho cái nghề trồng dâu chăn tằm được phát đạt lên. Trong các thể lệ của nhà nước định ra, duy có thể lệ sau này thật là nhất cử tam lợi; là: chấn hưng nghề trồng dâu, mở mang nghề nuôi tằm, và thích khuyến nghề ươm tơ ở các nơi. Lại còn có lệ miễn thuế cho nghề ấy, mở ra các nơi ương-giống nuôi tằm làm kiểu mẫu, đặt giải thưởng để thưởng những người sản ra được nhiều tơ và xuất cảng được nhiều tơ vân vân, thật là làm đủ hết cách, thế mà xem ra sự thành hiệu vẫn chưa có gì là to tát cho lắm. Tuy nhiên về tương lai thì rất có hi-vọng: năm 1924, xứ Đông-dương xuất cảng sang Pháp có 778 *quintaux* tơ, trị giá tới 10 triệu *francs*; thế mà năm 1926 Đông-dương đã xuất cảng sang Pháp tới 1.075 *quintaux* tơ, trị giá tới 16 triệu *francs*. Chỉ như cái nghề dệt tơ thì xem ra có chiều tiến bộ lắm, nhất là ở Trung-kỳ. Các hàng tơ của xứ Đông dương dệt ra màu đẹp lắm, bán ở thị-trường bên Pháp rất chạy.

Về năm 1924, số hàng tơ lụa của Đông-Dương xuất cảng sang Pháp được 19279 *quintaux*, trị giá được 6 triệu rưỡi; thế mà cách có hai năm, là năm 1926, Đông-dương đã xuất cảng sang Pháp được tới 25.000 *quintaux* hàng tơ lụa, trị giá được 13 triệu *francs*.

Trong các xứ ở Đông-dương, nhiều miền trồng bông lại rất tốt nữa, như các miền bờ sông Mékong ở Cao-mên, các miền trung-châu sông Mékong và sông Hồng-hà, đều rất thích hợp cho nghề trồng bông lắm. Một thứ bông rất tốt ở Ấn-độ, tên gọi là *Cambodia*, thì đã biết nguồn gốc nó ở Cao-mên. Thứ bông ấy trồng ở miền Madras, cứ mỗi *hectare* thu hoạch được từ 500 tới 900 kilos bông. Tuy nhiên, ở Đông-dương muốn mở mang cho cái nghề trồng bông thành lên ra một kỹ nghệ, thì cần phải đắp đê ở hai bên sông Mékong mới được, cho bông khỏi bị lụt.

Chính phủ và các nhà đồn điền Tây lại còn phải cố công căng sức để dạy cho dân bản xứ học cái nghề ấy nữa. Việc ấy xem chừng khó nhọc lắm.

Vả chăng dù rằng sau này, nghề trồng bông của người bản-xứ được phát đạt hơi phần chăng nữa thì các nhà dệt bông bên Pháp cũng không chắc vào đấy được bao. Vì rằng chính ngay ở Nam-kỳ, ở Bắc-kỳ, đều có những xưởng dệt bông cả, thì số bông thu hoạch tất sẽ tiêu thụ vào đấy nhiều.

Lại còn một việc này nữa đủ tóm lược hết cái vấn-đề ấy: Về năm 1926, Đông-dương xuất cảng sang Pháp 214 quintaux bông chưa dệt giá 98.000 fr. nhưng lại mua ở nước Pháp đem về 108.000 *quintaux* vải bông, giá gần 446 triệu *francs*.

Còn một thứ cây có sợi nữa là cây cói. Thứ cây ấy, hiện nay miền Calcutta chiếm được cái độc quyền sản xuất. Ở Trung-kỳ, Nam-kỳ đã có đem trồng thử giống cói, thì hình như thủy thổ cũng hợp, không có điều gì khó khăn thái quá cả. Duy có một điều khó khăn là nghề trồng cói xem ra khó nhọc quá lắm; thứ nhất là lúc phải sợi ngâm ở dưới ao, thì cần phải có sức khỏe lắm và phải quen tay lắm mới được. Dân bản xứ cổ lai không từng làm việc ấy bao giờ, thế mà nay đem dùng làm vào việc ấy thì thật khó lắm.

Ở Đông-dương có những thứ cây sau này là nên mở mang ra nhiều, vì

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) số 22. Máy nói số 150
Hiệu-trưởng: PHẠM-HUY-LỤC

Các giấy xin học phải đính một tờ khai sinh và gửi đến ông Hiệu-trưởng ở 22 phố Nhà thờ. Trẻ con đến xin một mình không có phụ huynh đưa lại thì Học-hiệu không nhận.

ở thị-trường Âu-châu bán được đắt lắm, là chè, cà-phê, cây lấy hương, cây làm thuốc.

Năm 1925 nước Pháp mua ở ngoại quốc cả thảy 7581 tấn chè, giá 36 triệu *francs*. Trong số ấy thì chè của Đông-dương đem sang bán là 352 tấn, giá 4 triệu *francs*. Song le chính cũng năm ấy Đông-dương lại mua của ngoài 2536 tấn chè, giá 38 triệu *francs*. Xem như vậy thì đã biết nghề trồng chè ở Đông-dương có thể kiếm lợi được. Nhất là ở Trung-kỳ và Bắc-kỳ, thủy thổ khí hậu lại rất thích hợp với giống chè. Cứ xem những nơi trồng chè thí nghiệm ở Thanh-ba và ở Phú-thọ thì đã biết rằng muốn cho chè bản xứ được ngon hơn lên cũng không khó. (*Còn nữa*)

Việc Vân-nam

Ngày 15 septembre 1927

Mấy hôm nay có giấy yết thị dán trên tường ngoài phố nói rằng Trương-như-Ký bị vây ở thành Côn-minh bởi lính của chánh-phủ do tướng Mông chỉ-huy, và đại-bác bắn nhiều đạn vào thành ấy; miền ấy vốn nghèo sẵn, dân-tình vì khốn khổ lắm. Thân-dân, và học sinh có gửi đơn xin các tướng giảng hòa với nhau.

Ông đại biểu của Vân-nam tên là Lý-hội-Anh, cũng hết sức dẹp cho yên nạn chiến-tranh. Ông khẩn khoản xin với lính Qui-châu tràn vào bờ cõi Vân-nam, lui về. Hồ-nhược-Ngu, và Trương-như-Ký, sẽ được cấp cho nhiều tiền, để đi đánh quân phản đối quốc dân ở miền bắc.

Tướng Long-Vân có đáp lại quan quận-trưởng ở Mông-tự rằng tự ý Long không muốn đánh nhau, Long đã rất thành thực điều đình với những người cừu địch, nhưng điều đình không thành công.

Và Long đã tự ý mời Tướng-giới-Thạch lưu chức cao đến khi việc cách mệnh thành công.

Đáng lẽ ngày 9 septembre thì Long Vân phải đi đến miền đông, để đánh nhau với quân phản nghịch. Nhưng những bộ tướng đã khuyên Long chớ ra khỏi tỉnh thành vội, vì tỉnh thành còn cần phải bảo hộ cho chắc chắn.

Các lữ đoàn thứ nhất, thứ nhì và thứ ba cả thảy có độ 10 000 người, và trước đây đóng ở miền Tây, đã tụ tập ở Tchou-Hiong và báo tin rằng trước ngày hội trung thu sẽ tới Vân-nam phủ, mục đích để đánh nhau với các tướng phản nghịch. Ngày hôm nay, có tin quân ấy đã tới Phú-dân.

Các báo Vân-nam có đăng một cái yết thị của viên tướng lữ đoàn thứ sáu về binh gia Tứ-xuyên, nói rõ rằng quân Tứ-xuyên đã vào Vân-nam để giúp cho Hồ-nhược-Ngu và Trương-như-Ký, đối với Long-Vân là cừu địch của công cuộc cách mệnh. Mấy liên đội của Quý-châu hiện đóng ở Tứ-xuyên sẽ tới sau.

Tòa án quân luật đặt ra các phương sách rất nghiêm để bảo hộ trật tự và bình an trong tỉnh thành. Quân lính không được phép lấy ngựa xe, và tống xách thân dân. Ban ngày quân lính không được tự do ra ngoài, và sau 7 giờ không được ở ngoài phố. Cấm không được đến nơi công sở, cấm không được mang dao găm, và mang gươm.

Viên quan đầu hội-đồng thành phố là Trương-Diên, xưa nay vẫn tận tâm với nhân dân, mới phát gươm dao cho nhân dân, và lập nên một cơ quân 500 người, chia làm sáu toán, mỗi toán đóng ở một khu.

Chánh phủ mời bảo viên hạt trương ở An-ninh, là một thành phố ở phía tây Vân-nam-phủ, gởi một cơ lính đến để giúp vào sự bảo hộ bình an.

Hiện nay đương xét sổ sách của nhà ngân hàng Phủ điện, ai nợ tiền nhà ngân hàng phải kíp mang giả, không có thì tòa án quân sẽ bắt giữ. Ông chánh chủ và ông phó chủ nhà ngân hàng, có xin từ chức, nhưng không được phép. Số bạc mua ở Thượng-hải đã chở đến Hà-khẩu; sẽ cho lính đi canh phòng đối với quân giặc hiện đương cướp bóc ở miền ấy, về chỗ gần đường hỏa xa.

Chánh phủ định phát giấy bạc mới, thế cho giấy bạc của Tướng-chế Đường thuê in ở Hoa-kỳ trước đây, định phát giấy bạc mới một số độ năm triệu dollars. A, R. I. P.

Tin sau cùng

Nhật-bản với Trung-hoa

Trung-hoa và Nhật-bản điều đình với nhau, ở Bắc kinh trước đây về việc Mông-cổ và Mãn-châu nay mai lại điều đình ở Phụng-thiên mà trước tiên sẽ điều-đình để bãi các việc biểu tình bài Nhật.

Cựu chiến binh Hoa kỳ sang Pháp

Tàu Leviathan *chở một đoàn cuối cùng của* Américan-Légion *đi tàu* Leviathan *đã tới Cherbourg, có quan đại tướng Pershing và quan* Commandor *Salvade cũng đi chuyến tàu ấy, Công chúng đứng ở bến tàu hoan hô hồi lâu. Đã tới Paris ngày hôm thứ sáu.*

Mấy cuộc bay lớn

Ai-cập.—*Phi-hành-gia Pelletier d'Oisy đỗ ở Héliopolis (Ai-cập) hồi 6 giờ và lại bay đi Benghazi.*

Ái-nhĩ-lan. — *Phi-hành đại-úy Macdosh khởi hành sáng hôm nay để bay từ Dublin đến New-york.*

Tây ban nha. — *Các phi-hành gia Pháp tên là Vitrolles và Lefèvre khởi hành ở Oran để bay đi Paris phải đỗ xuống Valence. Tàu bay gẫy. Các phi hành gia không việc gì cả.*

A. R. I. P

ĐÃ XUẤT-BẢN RỒI:

«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»
(LES MISÉRABLES)
Soạn giả: **Victor Hugo**
Dịch-giả: **Nguyễn-văn-Vĩnh**
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: Phần thứ nhất, quyển thứ	*1, mỗi quyển.*	0$50
— —	2, —	0.45
— —	3-4, —	0.85
— —	5-6, —	0.45
— —	7-8, —	0.65
Phần thứ hai, quyển thứ	1, —	0.48
— —	2-3, —	0.50
— —	4-5-6, —	0.60
— —	7-8, —	0.50
Phần thứ ba, quyển thứ	1-2-3, —	0.55
— —	4-5-6-7, —	0.65
— —	8, —	0.65
Tiền cước gửi Recommandé, **mỗi quyển.**		0.20
	cả 12 quyển gói làm một.	1.00

VIỆC HANOI

Thời-tiết
7 giờ 28 độ
15 giờ 31 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	9$ 60
nhì,	8 60
ba.	7 60
Thóc hạng nhất,	5 20
Bắp ngô	5 40

Giá bạc. Kể từ ngày 17 Septembre 1927 giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f, 88

Thời giá quốc trái
Ngày 13 Septembre 1927

3 %	hoàn dần		68 f. 95
3 ½ %	hoàn dần		86 f. 90
4 %	vĩnh viễn	1917	64 f. 90
4 %	»	1918	61 f. 95
6 %	»	1920	88 f. 80
5 %	hoàn dần	1920	93 f. 15
4 %		1925	94 f. 75

Ngày 16 Septembre 1927

3 %	vĩnh-viễn		57 f. 35
5 %		1915-1916	77 f. 10

Vua Cao-mên được nhất hạng Bắc-đẩu bội-tinh. Vô-tuyến Arip đăng rằng theo như tờ tư của quan Toàn-quyền ngày 15 septembre quan Giám-quốc đã ký chỉ dụ tặng Cao-mên Quốc-vương Monivong nhất hạng Bắc-đẩu bội-tinh (Grand Croix de la Légion d'Honneur)

Quan Toàn-quyền sắp về Hanoi. — Quan Toàn-quyền Alexandre Varenne và quí phu nhân ở Cao-mên đã về Saigon ngày thứ tư vừa rồi. Sau khi tiếp Cao-mên Quốc-vương tại Saigon thì quan Toàn-quyền sẽ đi Đa-lát để dự định các công việc Hội-đồng chính-phủ rồi mới ra Hanoi.

Chính-phủ lại cáo — Quan Toàn-quyền điện tư quan Thống-sứ Bắc-kỳ rằng nhân việc nghênh-tiếp hội Cựu-chiến binh nước Hoa-kỳ (American Legion) sang nước Đại-pháp thì ngày thứ hai mươi chín septembre này là ngày khánh-tiết, vậy ngày ấy phải coi là ngày hội.

Hai kỳ thi hoãn lại. — Vì ngày thứ hai 19 septembre là ngày lễ nên kỳ thi bằng Brevet Elémentaire và Brevet d'Enseignement primaire Supérieur lại hoãn đến hôm sau là thứ ba 20 septembre hồi 7 giờ 30 sáng tại trường nữ học Tây ở Hanoi.

Thi bằng Brevet Supérieur. — Ngày thứ sáu thi những bài sau này:

Luận Pháp-văn (cả hai ban)

Un critique a dit : « Le drame romantique est essentiellement lyrique» Que pensez-vous de cette opinion ?

Khoa học
(Nam ban)

Industrie. Dites ce que vous savez sur la fabrication le fonctionnement et l'entretien d'un ventilateur electrique (de plafond ou portatif)

Agriculture. La production du caoutchouc en Indochine, culture de l'hevea -- Extraction et traitement du latex -- Usages et débouchés.

Pedagogie de l'école maternelle, puericulture, hygiène, sciences appliquées à la puériculture et à l'hygiène.

Toán học
(Cả hai ban)

1o — On considère le système de deux equations du premier degré à deux inconnues x et y:

$$(m - y)\,x - 16\,y = 1$$
$$-5\,x\;2\,m\,y = x\;45/8$$

1o On remplace m par la valeur 19/8 et on demande de resoudre le système.

2o — en supposant que m puisse prendre diverses valeurs, chercher pour quelles valeurs de système est imposeibl ou indeterminé.

3o — tracer dans ces divers cas singuliers les droites representees par les deux équations

II) — Aux extremités A et B d'une drotte on élève les perpendiculaires A x et B y, sur lesquelles ou porte respectivement les longueurs A C et B D tillés que $AC \times BD = \frac{AB^2}{4}$

1o — en appelant O le milieu de AB, démontrer que l'on a $GD^2 = OC^2 + OD^2$.

2o -- montrer que les trois triangles AOC, BDO, ODC son semblables.

3o -- Trouver le lieu géométrique de la projection 1 du point 0 sur CD lorsque les peints C et D varient en vérifiant toujours la condition précédente.

CHO ĐƠN VÀ THĂM BỆNH KHÔNG LẤY TIỀN

Tôi là người dịch sách thuốc trong bản báo, hiện ở nhà số 4 (trên gác) phố nhà-thương Phủ-doãn (đối ngạn với nhà điện), tuy không mở cửa hiệu làm thuốc, nhưng sẵn lòng giúp bà con, vậy ai muốn hỏi thuốc thang gì hoặc xin đơn, mời người cứ lại không phải trả tiền.

7094 Phùng-năng-Tĩnh.

TẠI NHÀ MÁY ĐÈN

Quạt máy hiệu MARELLI kiểu riêng, nhà Annam rất hợp-dụng, cánh dài 1 thước.

7113 ● Giá..... 16$51

Việc kiểm-soát các phiến ảnh. -- M. Tholance quan cai-trị kiêm Đốc-lý Hanoi nay cử làm chủ-tọa hội-đồng kiểm-soát các phiến ảnh (films) trước khi đem chiếu tại các rạp chiếu ảnh thay cho M. Dupuy về Pháp.

Trường Âm-nhạc. — Trường Âm-nhạc (Conservatoire Français d'Extrême-Orient) nay dọn tạm ở Hội-chợ Hanoi khu Trung-kỳ.

Phòng thư ký của trường Âm nhạc ngày nào cũng mở cửa, buổi sáng từ 9 giờ đến 12 giờ và buổi chiều từ 4 giờ đến 6 giờ.

Còn các buổi học thì dạy vào các ngày giờ sau này:

Solfège Théorie (Lớp sơ đẳng trung đẳng và Cao-đẳng). Ngày thứ ba: từ 11 giờ đến 12 giờ cho người Annam, từ 13 giờ đến 14 giờ cho người Tây.

Ngày thứ năm: từ 10 đến 11 giờ cho người Annam, từ 11 đến 12 giờ cho người Tây.

Ngày thứ bảy: từ 11 giờ đến 12 giờ cho người Annam, từ 13 giờ đến 14 giờ cho người Tây.

Violon, Violoncelle, Piano (Lớp sơ đẳng trung đẳng và Cao-đẳng.

Ngày thứ hai thứ tư và thứ sáu: Từ 17 giờ đến 18 giờ cho người Annam, từ 18 giờ đến 19 giờ cho người Tây.

Alto Contre-basse(Lớp sơ-đẳng trung đẳng và Cao đẳng) Ngày thứ ba và thứ bảy: từ 16 giờ đến 17 giờ cho người Annam, và từ 17 giờ đến 18 giờ cho người Tây.

Musique d'ensemble: (cả hai lớp) Ngày thứ tư từ 20 giờ 30 đến 22 giờ 30.

Trường lại mở một lớp *solfège* riêng cho vài hạng học đàn, nhị vào ngày thứ tư và thứ sáu từ 13 giờ 30 đến 14 giờ 30 và một lớp *violon* riêng vào ngày thứ ba và thứ năm, từ 18 giờ đến 19 giờ cho người Annam, và từ 19 giờ đến 20 giờ cho người Tây.

Các buổi lại chia ra từng ban. Trong ba buổi, học trò có thể chỉ học một hay hai buổi cũng được và được, chọn những buổi nào tiện giờ cho mình.

Sau này nếu có cần thì những giờ học ấy sẽ đổi lại.

Các thể lệ chung của trường Âm-nhạc thế nào đến ngày thứ hai này sẽ yết lại trong trường.

Những học trò nào đã biên tên vào sổ rồi (Tây và Nam) thì đến ngày thứ hai 19 này từ 17 giờ đến 20 giờ phải tại phòng thư ký (chu Trung-kỳ) để thi qua cho biết phải học vào ngạch nào.

Trường Âm-nhạc lại cáo

Bằng tiểu học tây và bằng Cao đẳng tiểu học tây. — Lẽ ra kỳ thi bằng tiểu học tây và bằng cao-đẳng tiểu học tây mở vào ngày thứ hai 19 septembre 1927, nhưng nay vì ngày ấy là ngày hội nghỉ, vậy lại hoãn đến ngày thứ ba 20 septembre 1927, hồi 7 giờ rưỡi sáng sẽ bắt đầu thi.

Một cuộc thí nghiệm xe chạy bằng hơi. — Hãng xe Aviat báo cáo rằng đến chủ nhật 18 septembre này hồi 9 giờ sáng hãng ấy sẽ thí nghiệm cho bốn chiếc xe *Camion* hai cái chạy bằng hơi củi và hai cái chạy bằng hơi than. Các xe sẽ khởi hành từ hãng ấy và chạy độ 50 kilomètres. Mục đích cuộc thí nghiệm ấy là để tỏ ra rằng chạy bằng hơi thì đỡ tốn hơn chạy bằng *essence* được 60 đến 90 %.

Cần người làm việc

Nhà in bản quán cần một người giỏi nghề xếp chữ nho. Ai biết làm cứ đến xin tại số 61-63, phố hàng Bông, Hanoi.

RUDOLPH VALENTINO ?

Là một tay đóng trò chiếu-bóng rất có danh-tiếng đã qua đời -- ai ai cũng tiếc. Những phim ảnh của Rudolph Valentino đóng còn một tích « con giai tướng trại mọi đen » chưa chiếu qua ở Đông-pháp.

Đến thứ tư này là 14 septembre cho đến thứ ba 20 septembre tại rạp:

CINÉMA PALACE

sẽ chiếu phim này, chắc ai ai cũng nô-nức đến xem sự tài giỏi của một tay có giá-trị, mà không được bao giờ còn thấy mặt nữa, mà lại là một cuốn phim cuối cùng của người đáng thương đáng tiếc.

Một cách quảng cáo hủ lậu

Bản hiệu chỉ xin thực thà kính cáo là có hơn một nghìn kiểu bít tất fil và coton. Bằng tơ bản hiệu cũng có một thứ giá 0$80 một đôi. Đẹp hay xấu, đắt hay rẻ bản hiệu xin dùng câu « hữu xạ tự nhiên hương»,

Y DEMANGE, Hanoi

Lớp dạy tối. — Tại *Trung-bắc học hiệu* bao giờ cũng có một lớp tối chuyên dạy Pháp văn cho những học sinh đã có bằng sơ học Pháp-Việt thi vào trường Bảo-hộ và trường Sư-phạm hoặc thi vào các công sở nhà nước.

Giấy xin học phải đính một tờ khai sinh và gửi đến ông Hiệu-trưởng ở 22 phố Nhà thờ (rue Lamblot).

Ngạch công chính. — M. Trần-trọng-Khôi tham tá hạng tư ngạch công chính, theo như đơn xin nay được nghỉ giả hạn một năm kể từ ngày 19 septembre 1927.

Ngạch học-chính. -- Melle. Ng.-thị-Lâm, giáo-học tập sự, tại trường nữ học phố Lò-đúc, nay kiêm việc phát lương cho các người Tây Nam làm việc tại trường ấy, thay Melle Cradit.

M. Dương-quang-Hàm, giáo-học hạng nhì ở Nam-định, theo như đơn xin, nay được đổi về trường bảo-hộ Hanoi, thay M. Đỗ-đức-Phúc đổi đi Nam-định.

Các viên phụ biện có tên sau này nay đều được thăng giáo-học thì sai tập sự.

M M. Đỗ-như-Duy, Đỗ trọng-Cầm, Đặng-văn-Hoa, Vũ-đức-Giục, Chu-xu-Giản, Hoàng-đình-Linh,

Mme. Ng.-thị-Thanh, có bằng sơ-học pháp-việt, được bổ làm phụ-biện trong ngạch học chính niên bổng 270 đồng.

Ngạch tòa-sứ. -- M. Bùi-văn-Phú thư-ký tập sự ở tòa sứ Hưng-yên, được từ-dịch.

M. Trn-tác-Khoan thư-ký tập sự niên bổng 350 đồng, tại Hà-giang, nay được thăng thư ký hạng tám.

Thi thư-ký phủ Toàn-quyền. -- Kỳ thi thư ký tập sự vào ngạch phủ Toàn-quyền trước định vào ngày 20 septembre 1927 nay hoãn đến 20 octobre 1927.

Ngạch quan lại. -- M. Ng.-đạo-Khang, thông-phán huyện Việt-yên (Bắc-giang) nay đổi về dinh quan tuần-phủ Phúc-yên, thay M. Hoàng-mộng-Lâm.

M. Hoàng-mộng-Lâm, thông-phán Phúc-yên, nay đổi đi huyện Việt-yên.

M. Phạm-đức-Nhuận, thừa-phái hạng ba phủ Yên-lãng (Phúc-yên) nay đổi đi châu Đà-bắc (Hòa-bình).

M. Trần-văn-Tài, thừa-phái châu Đà-bắc, nay đổi đi phủ Yên-lãng.

M. Nguyễn-văn-Giốc, thừa-phái Kiến-an, nay đổi đi huyện Y-yên.

Ngạch khán-hộ. — M. Khương-v-Khoan, hội-họa hạng nhì, được nghỉ phép 5 tháng, lĩnh nửa lương.

Ngạch cô-đỡ -- Melle Nguyễn-thị Nhung, cô đỡ ở Chapa (Laokay) được nghỉ hộ sản một tháng.

Cô Ng-thị-Lâm, cô đỡ thực thụ hạng năm, theo như đơn xin được thêm hạn nghỉ một năm.

Người ta cần dùng một người cai thật giỏi về nghề trồng cà-phê. Hỏi tại nhà báo. 7.136

1 cái xe ô-tô *Peugeot* 11 c. v. 1926, mới chạy được 10.000k. mui kín muốn mở cũng được, 7 chỗ ngồi.

1 cái xe ô-tô *Peugeot* 10 c. v. mới sơn, mới lợp, mới sửa sang máy lại.

1 cái xe ô-tô *Salmson* 10 c. v. máy còn tốt sơn lại hết cả.

1 cái xe *Fiat* 10c. v. mua tại Ý-đại-lị đem sang, mới chạy được 8.500k. còn mới nguyên, mui có thể đóng kín.

Hỏi tại bản quán. 7.125

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

PHÒNG-THĂM-BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOU ET
Thượng thọ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa ở bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang m
Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến giờ
— chiều 14 — đến —
KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một l
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1 50
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-L NG, 32.
GIẤY NÓI số 236

Hội Tương-tế của các nhà có Bắc-đẩu bội tinh. — Ai cũng biết hội Tương-tế của các nhà có Bắc-đẩu bội-tinh là do nguyên soái Dubail, đệ nhị hạng Bắc-đẩu bội-tinh lập nên từ năm 1921, cốt để củng bảo thể lấy cái thanh thế của hàng hội và giúp đỡ cho những người đồng hội hoặc có khi cần đến mọi sự trợ cứu về đường tinh thần hay vật-chất. Phàm những người có bắc-đẩu bội-tinh bất cứ là chủng loại nào, cũng đều có thể vào hội ấy được cả, cả những người quả-phụ, cô nhi của những người có Bắc-đẩu bội-tinh đã hiến thân cho nước Pháp cũng thế.

Số tiền mỗi người hội viên phải đóng hằng năm có 10 *francs*. lại có thể đóng cả làm một lúc là 200 *francs* cũng được. Vậy phàm các người có Bắc-đẩu bội tinh đều nên vào hội ấy thật là hội rất ích lợi và đã giúp đỡ được nhiều người rồi.

Hiện nay, hội tương-tế các nhà có Bắc-đẩu bội-tinh cả thảy có 40.900 hội-viên rồi, và năm 1926 đã phân phát ra gần 250.000 *frs* tiền cứu trợ. Hội lại cố kiếm công tìm việc cho các hội-viên. Năm 1926, hội có tổ chức ra một cái quĩ cứu tế và nay mai sẽ mở ra một sở hưu trí nữa. Vậy bổn phận các nhà hội-viên là phải liên lạc với nhau, để cho thêm mạnh bề thế mà làm cái công cuộc hay ấy do nguyên-soái Dubail chủ trương.

Muốn vào hội ấy, cứ biên tên vào chi hội ở Đông-dương là được.

Ai muốn hỏi điều gì thì cứ hỏi ông thủ quĩ hội chính là M Braemer, chánh sở Canh-nông, số 20, đường Amiral Courbet, Hanoi.

GIẦU AUTOS!!!
Giầu cho tàu-bay mà chạy autos vừa tốt may vừa giá hạ
Các ngài dùng thử xem
QUANG-VINH
Fournisseur de l'Aéronautique d'Indochine
62, Rue des Pavillons Noirs, Hanoi
TÉLÉPHONE 292

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:
CHASSAGNE

Cuộc thi xe đạp

Đến chín giờ tối hôm thứ bảy này là 17 tháng chín tây ở vòng thi con đường Puginier lại có cuộc thi xe đạp đêm rất là vui theo trương trình như sau này:

1o Thi chạy một km (vitesse 1 km).

2o Thi Handicap vitesse (cuộc này chỉ để riêng cho những người chạy thi Annam thi với nhau)

3o Thi xe motos -- (Cuộc thi này vui và hay lắm -- Thi (2 manches) nghĩa là thi hai lần mới lấy giải. Nếu mà hai lần cùng hòa cả, thì lại thi lại một lần nữa.

4o Thi lối Hoa-kỳ chạy 30 km (course américain.) chia làm ba toán mỗi toán ba người).

Có đủ mặt những người chạy thi: Mừng, Bồng, Thịnh, Bernard, Cong, Can, Chúc, Declerc, Calvados, Hội, Viên, Chách, Nang vân vân.....

Chúng tôi có ý muốn để có nhiều các quý khách chiếu cố đến xem đông, nên chi chúng tôi hạ giá như sau này:

Hạng nhất: 1p.00 (một đồng)
— : 0 . 30 (ba hào)
— : 0 . 10 (một hào)

Đến kỳ sau lại có thi xe đạp chạy theo moto.

« Xin các quý khách dữ vé cẩn thận đừng đánh mất. » 7.133

Một dịp rất tốt ở Camphamine

Muốn bán: « Một cái nhà ba gian buồng bồi, buồng bếp, nhà để ô-tô, nhà kho, sân, vườn, bể, đủ cả, hiện đang cho Hôtel thuê được 60p.00 một tháng, ở ngay giữa phố, cạnh rạp hát. Và một cái ô-tô hiệu Fiat mười mã-lực. Ai muốn mua xin viết giấy hỏi Mme Phạm-thị-Hảo, thầu-khoán Camphamine.

7.123

Các ngài biết phòng xa là khi có bệnh đến chữa quan đốc tờ BI-CƠ-MAN sẽ được một ông thầy có giá trị, danh-tiếng, chuyên-môn trông-nom.

Hỏi tại: Hàng-giò, 33, Hanoi.

Vì đi xa mà bán một cái xe ô-tô « Citroën» 10 mã-lực, hạng toàn thép thực đẹp, giữ gìn rất cẩn thận, mới đi có 10.000 km, 5 bánh xe mới, nhiều đồ phụ. giá 1.500p. Hỏi tại M. T'ieulle, 44, hàng Bún Hanoi, 7.104.

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Elle alla près du volet du salon qui était fermé et y colla son oreille.

Il lui parut que c'était le pas d'un homme, et qu'on marchait très doucement.

Elle monta rapidement au premier, dans sa chambre, ouvrit un vasistas percé dans son volet, et regarda dans le jardin. C'était le moment de la pleine lune. On y voyait comme s'il eût fait jour.

Il n'y avait personne.

Elle ouvrit la fenêtre. Le jardin était absolument calme, et tout ce qu'on apercevait de la rue était désert comme toujours.

Cosette pensa qu'elle s'était trompée. Elle avait cru entendre ce bruit. C'était une hallucination produite par ce sombre et prodigieux chœur de Weber qui ouvre devant l'esprit des profondeurs effarées, qui tremble au regard comme une forêt vertigineuse, et où l'on entend le craquement des branches mortes sous le pas inquiet des chasseurs entrevus dans le crépuscule.

Elle n'y songea plus.

D'ailleurs Cosette de sa nature n'était pas très effrayée. Il y avait dans ses veines du sang de bohémienne et d'aventurière qui va pieds nus. On s'en souvient, elle était plutôt alouette que colombe. Elle avait un fond farouche et brave.

Le lendemain, moins tard, à la tombée de la nuit, elle se promenait dans le jardin. Au milieu des pensées confuses qui l'occupaient, elle croyait bien percevoir par instants un bruit pareil au bruit de la veille, comme de quelqu'un qui marcherait dans l'obscurité sous les arbres pas très loin d'elle, mais elle se disait que rien ne ressemble à un pas qui marche dans l'herbe comme le froissement de deux branches qui se déplacent d'elles-mêmes, et elle n'y prenait pas garde. Elle ne voyait rien d'ailleurs.

Elle sortit de « la broussaille »; il lui restait à traverser une petite pelouse verte pour regagner le perron. La lune, qui venait de se lever derrière elle, projeta, comme Cosette sortait du massif, son ombre devant elle sur cette pelouse.

Cosette s'arrêta terrifiée.

A côté de son ombre, la lune découpait distinctement sur le gazon une autre ombre singulièrement effrayante et terrible, une ombre qui avait un chapeau rond.

C'était comme l'ombre d'un homme qui eût été debout sur la lisière du massif à quelques pas en arrière de Cosette.

Elle fut une minute sans pouvoir parler, ni crier, ni appeler, ni bouger, ni tourner la tête.

Enfin elle rassembla tout son courage et se retourna résolûment.

Il n'y avait personne.

Elle regarda à terre. L'ombre avait disparu.

Elle rentra dans la broussaille, fureta hardiment dans les coins, alla jusqu'à la grille, et ne trouva rien.

Elle se sentit vraiment glacée. Était-ce encore une hallucination ? Quoi ! deux jours de suite ? Une hallucination, passe, mais deux hallucinations ? Ce qui était inquiétant, c'est que l'ombre n'était assurément pas un fantôme. Les fantômes ne portent guère de chapeaux ronds.

Le lendemain Jean Valjean revint. Cosette lui conta ce qu'elle avait cru entendre et voir. Elle s'attendait à être rassurée et que son père hausserait les épaules et lui dirait : Tu es une petite fille folle.

Jean Valjean devint soucieux.

Ce ne peut être rien, lui dit-il.

Il la quitta sous un prétexte et alla dans le jardin, et elle l'aperçut qui examinait la grille avec beaucoup d'attention.

Dans la nuit elle se réveilla ; cette fois elle était sûre, elle entendait distinctement marcher tout près du perron au-dessous de sa fenêtre. Elle courut à son vasistas et l'ouvrit. Il y avait en effet dans le jardin un homme qui tenait un gros bâton à la main. Au moment où elle allait crier, la lune éclaira le profil de l'homme. C'était son père.

Elle se recoucha en se disant : — Il est donc bien inquiet !

Jean Valjean passa dans le jardin cette nuit-là et les deux nuits qui suivirent. Cosette le vit par le trou de son volet.

La troisième nuit, la lune décroissait et commençait à se lever plus tard, il pouvait être une heure du matin, elle entendit un grand éclat de rire et la voix de son père qui l'appelait :

— Cosette !

Elle se jeta à bas du lit, passa sa robe de chambre et ouvrit sa fenêtre.

Son père était en bas sur la pelouse.

Je te réveille pour te rassurer, dit il. Regarde. Voici ton ombre en chapeau rond.

Et il lui montrait sur le gazon une ombre portée que la lune dessinait et qui ressemblait en effet assez bien au spectre d'un homme qui eût eu un chapeau rond. C'était une silhouette produite par un tuyau de cheminée en tôle, à chapiteau, qui s'élevait au-dessus d'un toit voisin.

Cosette aussi se mit à rire, toutes ses suppositions lugubres tombèrent, et le lendemain, en déjeunant avec son père, elle s'égaya du sinistre jardin hanté par des ombres de tuyaux de poêle.

(A suivre)

Những kẻ-khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Cô bèn ra phía cửa sổ đồng mà ghé tai nghe.

Cô nghe như là tiếng người đàn-ông đi mà đi rất nhẹ nhàng thong-thả.

Cô bèn tất-tả chạy lên phòng riêng trên gác, cô hé một phiến cánh chớp ra mà ròm xuống vườn. Hôm ấy mặt trăng tròn rõ như ban ngày mồn-một.

Không thấy ai cả.

Cô mở hẳn cửa ra. Trong vườn thật là im-lặng. Ngoài đường thì vắng ngắt chẳng có một ai, bao giờ cũng vậy.

Cosette nghĩ rằng lúc nãy nghe lầm. Thì ra tiếng động là cô tưởng-tượng. Cái khúc nhạc âm-thầm, quái lạ của ông *Weber*, như đào vực sâu giếng thẳm trước mặt người nghe, rung động trước mặt người ta như chỗ rừng thiêng chóng mặt, nghe ra như tiếng sột-sạt ai chạy ở trên đống cành gẫy lá khô, như kẻ đi săn lạc đường buổi tối, có lẽ cô đã cảm cái khúc thần nhạc mà hoa mắt, váng tai như thế.

Cô không nghĩ đến nữa.

Vả cô bẩm tính không sợ hãi cái gì cho lắm. Số là trong huyết-mạch cô cũng đã sẵn ít nhiều những khí huyết kẻ long - đong lưu-lạc, kẻ chân-không dẫm đất xéo gai. Độc-giả còn nhớ, cô phần nhiều là cái chim-sơn-ca mà phần ít là con bồ-câu trắng. Cái bản-chất hung-tợn mà can-đảm.

Hôm sau lúc chập tối, chưa khuya như hôm trước, cô ra dạo ngoài vườn. Đương nghĩ vẩn vơ trăm điều nghìn thứ lẫn lộn, chẳng phân biệt ra điều gì, bỗng bình như lại có những tiếng động y như tiếng động hôm qua, dường như có ai đi trong bóng tối mà đi gần cô, nhưng cô lại nghĩ phàm ở nơi thanh vắng rậm cây, không gì giống tiếng người đi cho bằng hai cái cành cây gió lay nó cọ phải nhau sột-sạt. Cô nghĩ như thế rồi cô nhãng hẳn đi. Vả mắt cô không nom thấy gì hết.

Cô từ trong bụi rậm đi ra, chỉ bước qua một nấm cỏ xanh nữa thì vào đến hiên nhà. Mặt trăng mới mọc sau lưng, cho nên khi cô vừa ra khỏi bụi rậm, thấy ngay bóng mình chiếu ra trước mắt.

Cô khiếp đảm mà đứng lại.

Bởi vì bên cái bóng cô, lại còn nom thấy rõ trên luống cỏ một cái bóng ai ghê-gớm quá, bóng người đội mũ tròn.

Đồ chừng thì là bóng một người đàn-ông đứng đằng sau cô chỉ cách độ giăm ba bước, chỗ bụi rậm bước ra.

Trong một phút, cô không dám nói, không dám kêu, không dám gọi ai, không dám cựa, không dám quay đầu trở lại.

Sau cô cũng đánh bạo hết sức mà quay trở lại xem. Thì không thấy ai cả.

Cô nhìn xuống đất thì cái bóng cũng đâu rồi không thấy nữa.

Cô lại trở vào trong bụi rậm, bạo dạn mà lùng soát khắp trong các xó ; cô tìm lần ra cho đến rào sắt cũng chẳng thấy gì.

Cô nghe mình thấy lạnh ngắt. Chẳng hay lần này có phải cũng mơ-mộng đấy chăng? Lẽ đâu! Hai ngày luôn nhau như thế. Một lần mơ-mộng thì còn có lẽ, hai lần thì khó mà tin. Vả khả kinh thay một điều là bóng ấy quyết không phải ma phải quỉ. Ma quỉ đâu có đội nón tròn.

Hôm sau *Jean Valjean* đi vắng về, *Cosette* thuật lại ông nghe câu chuyện. Những tưởng ông khéo tìm lời dỗ trẻ cho yên, lại xo vai dụt cổ mà rằng: Mi là con bé điên cuồng dại dột.

Ngờ đâu ông nghe được chuyện sinh lo. Tuy nhiên ông cũng dạy rằng:

— Không có thể là cái gì được.

Ông lấy nê chuyện khác, bỏ cô đó mà đi ra vườn. Cô nhìn theo ra thì thấy ông có ý xem xét cái rào sắt thật kĩ.

Đêm hôm ấy cô thức giấc dậy. Lần này thì cô chắc không lầm. Quả nghe rõ tiếng người đi ngoài vườn, bên hiên nhà, ngay cửa sổ xuống. Cô bèn chạy ra cửa sổ mở hẳn ra xem. Thì ngoài vườn quả có một người cầm cái gậy tướng. Giữa lúc cô toan kêu lên thì ánh sáng trăng chiếu ngay vào mặt người cầm gậy. Thì chính là cha cô.

Cô trở vào đi nghỉ, bụng nghĩ rằng: Vậy ra cha ta lo sợ về việc này lắm!

Ông già rình ở ngoài vườn suốt đêm hôm ấy, rồi lại rình luôn hai đêm sau nữa. *Cosette* dòm qua lỗ cửa sổ nom thấy.

Đêm thứ ba, mặt trăng đã hơi khuyết, khuya khuya mới mọc. Chừng độ một giờ sáng thì cô nghe tiếng cười sằng-sặc và ông già kêu cô trở dậy:

— *Cosette!*

Cô từ trên giường nhẩy xuống, khoác một cái áo trong nhà mà ra mở cửa sổ, dòm xem.

Cha cô đứng dưới nấm cỏ mà rằng:

— Cha đánh thức con dậy để xem cái này, từ rầy đừng lo sợ nữa. Con nhìn xuống đây mà xem cái bóng người đội mũ tròn đây này.

Ông vừa nói vừa trỏ cho cô coi ở dưới nấm cỏ một cái bóng quả y như bóng người đàn-ông đội mũ tròn vậy. Thì là cái bóng ống khói nhà hàng xóm chiếu sang, ống khói đó bằng kẽm-tôn mà trên lại có chóp.

Cosette cũng bật cười. Bao nhiêu sự mơ hoảng gớm ghê hôm trước từ đấy tan đi mất cả. Hôm sau trong khi ăn cơm trưa với ông già cô đem chuyện bóng ma ống khói ngoài vườn ra mà làm câu nói đùa.

(Còn nữa)

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

(Tiếp theo)

Bệnh dương nuy

Con giai mười sáu tuổi con gái mười bốn tuổi nguồn sinh quí (1) mới xung dật, con giai chủ động nguồn thiên quí vận hành, hóa sinh dương khí, con gái chủ tĩnh, nguồn thiên quí đình tích, hóa sinh âm huyết, huyết mãn cho nên mỗi tháng một lần dàn ra, khí vượng cho nên mỗi ngày một lần chực khởi, nếu huyết mãn không đúng kỳ trong hàng tháng là chân âm suy, khí vượng không đúng kỳ trong hàng ngày là chân dương nỗi suy cực mà hàng mấy tháng thấy tin không thông tức là âm kiệt, nỗi cực mà hàng mấy ngày ngọc cơ không động tức là dương nuy.

Vì sao mà dương nuy?

— Tinh là cái bản sinh nhân, ngũ tạng đều có tinh, mà quan hệ nhất là tâm với thận, vì thận là cái kho chứa tinh, vận dụng thì do tâm hỏa, bởi vậy, ai thanh tâm quả dục, thì thận nguyên bổ mật mà vô bệnh, ai nhiệt tâm túng dục, thì thận nguyên thoát hãm mà sinh bệnh, tức như lời nội kinh nói: « truật dịch tư lự thì thương thần, thần thương thì khủng cụ mà lưu dâm bất chỉ » lại nói: « khủng cụ thương tinh, tinh thương thì gì hoạt ». lại nói: « ngũ tạng chủ tàng tinh, ngũ tạng thương tổn thì chân nguyên tiết thoát » đó tức là manh mối bệnh dương nuy vậy.

Bệnh nhân thì lại nhiều nữa.

— Hoặc nhân khi ít tuổi tác tăng quá độ mà sinh bệnh, vì rằng con giai chưa đến tuổi gia quan (2), con gái chưa đến tuổi cập kê (3) mà khí chân nguyên sớm tiết, lẽ đó khác nào hoa mới kết quả, mà mầm mống bị đả thương thì còn mong kiên hậu sao được, vì thế con giai mười sáu tuổi tinh đã thông, mà cổ nhân cứ để đến ba mươi mới lấy vợ, con gái mười bốn tuổi thấy đã mãn, mà cổ nhân cứ để đến hai mươi tuổi mới gả chồng, nghĩa là muốn cho được âm dương cường tráng mà hưởng thiên thọ vậy.

— Hoặc nhân tiên thiên khí bẩm bất túc mà sinh bệnh, vì rằng một điểm nguyên dương, gọi là tổ khí, nếu bẩm thụ bất túc, thì âm tinh không thể hóa sinh, dù cho tẩm bổ thế nào chăng nữa, chẳng qua cũng là bồi dưỡng hậu thiên khí huyết đó thôi, chứ tiên thiên căn bản vẫn là khuy tổn.

— Hoặc nhân sau khi đại bệnh sau khi lao tổn, cư xử không có tiết độ mà sinh bệnh, vì rằng sau khi đại bệnh sau khi lao tổn, tinh khí chưa được xung dật như cũ, nếu tự mình lại phóng túng làm cho hao bụi, thì tinh huyết càng ngày càng tiêu diệt, khốn đốn có biết đường nào?

— Hoặc nhân vận dụng lao tâm, ưu tư lự, động tác lao lực thái quá, mà sinh bệnh. vì rằng: vận dụng thì hỏa không liễm nạp vào trong, lao tâm thì thần điều phát việt ra ngoài, ưu sầu thì dương khí uất kết, tư lự thì tinh hoa tiêu háo, lao lực thì trung biểu (trong ngoài) khí hư, còn lấy gì làm xung mãn.

— Hoặc nhân phòng sự về quá nửa đêm mà sinh bệnh, vì rằng bắt đầu từ giờ tí, khí dương mới sinh, mà đã làm cho gần hết đi, khác nào mầm mới nẩy, vặt cụt ngay, còn mong nở ngành sanh ngọn sao được.

— Hoặc nhân uống nhiều nước lã mà sinh bệnh, vì rằng một điểm nguyên dương kí sinh ở thủy tạng (bộn), thế tất phải ôn dưỡng, thì lửa mới không tắt, nếu đã không ôn dưỡng lại tưới thêm nước, hạ nguyên thoát lãnh, trách nào chân khí chả thụ thương.

— Hoặc nhân mê tửu tận tục vị tự phụng quá sa mà sinh bệnh, vì rằng: uống rượu nhiều thì tinh huyết hao tán, ăn đồ phì cam nhiều thì dương khí hạ hãm, cho nên càng xủng phụng càng thêm hại, Trẻ có thể bị bệnh này thuần những bực phú quí chứ hạng bần tiện nào có mấy người đâu.

— Hoặc nhân cửu khoáng mà sinh bệnh (4) vì rằng cửu khoáng thì mạch đạo bế tuyệt, dương không vận động thành ra hư nuy, khác nào một con đường vậy, năng đi thì lấy làm gần, mà càng lấy làm gần lại càng năng đi, không năng đi thì lấy làm xa, mà càng lấy làm xa lại càng trán nản. Nữa phương chi vắng nước đọng thì tanh, then cửa không năng héo thì mọt, dương nuy chi bệnh, chả cũng là vắng nước tanh then cửa mọt đó chăng.

Dương tức là nguyên khí ở trong mình người ta, nuy thì thận hư tinh hoạt, nuy thì tinh lãnh tích thanh, nuy thì lâm sự không kiên, hoặc lưu mà không sạ, (5) nuy thì mộng gì đạo bẩn, hoặc tiện niệu lâm sịp, thuần là chứng hậu tinh khí bất túc, Trị phải tư dưỡng can thận, ôn bổ khí huyết làm chủ.

Ông Vương-Niết-Chai nói: « bệnh dương nuy cổ phương thường cho là mệnh môn hỏa suy, tinh khí hư lãnh cái đó đã đành nhưng uất hỏa chí nuy cũng có, tức như lời nội kinh nói: tráng hỏa thực khí, nghĩa là hỏa vượng thì nguyên khí phải hao mòn, lẽ đó khác nào mùa hạ bức mà người ta mỏi mệt, mùa đông rét mà người ta khỏe mạnh vậy, thiếu niên thất chí dương nuy cũng có, tức như lời nội kinh nói: thận là cái kho uẩn tàng tinh chí, chí tức là chữ sĩ với chữ tâm (6) nghĩa là lòng người quyết định, mà lòng người có quyết định thì thận quan mới tác cường mà thì hành kĩ xảo (7) nếu chí bất toại thì dương khí không thư xướng, khác nào than lẫn trong bình đậy kín, bức hơi cho nên lửa tắt mà thành đá lạnh, đó vì uất muộn, chứ hỏa có suy đâu? trị phải thư uất mới khỏi.

Ông Sử-quốc-Tín nói: « bằng muốn hưng dương, trước phải tư dưỡng cân lực, mà cân lực cường thịnh bởi tự tinh huyết, chỉ nhất thiết dùng phương tễ ôn nhiệt, thì khác nào trong hũ đá cạn nước lại chất lửa thêm, trách sao chả tuốc vẫn thuốc mà bệnh vẫn bệnh, chỉ bằng dùng nhân sâm bổ khí để sinh tinh huyết đó mới là nghĩa yếu ước thứ nhứt cho được tráng dương, bằng do chân hỏa suy không xung phát hậu thiên nguyên khí mà sinh bệnh, thì nên dùng đại tễ sâm kỳ chế phụ, còn như tư tưởng vì công không được như nguyện, mà thành ra tử nguyên thần suy nhược, thì phải đưa theo chí ý, thuốc uống mới linh nghiệm ».

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

---

(1) Quí là nhâm quí thủy. người ta hóa sinh vốn tự một nguồn nước trên giời chảy xuống cho nên mới gọi là thiên quí. thiên quí tức là tinh khí, cả con giai con gái cũng vậy, nếu cho thiên quí riêng là thủy tin đàn bà thì sai.

(2) Quan nghĩa là con giai hai mươi tuổi mới đội mũ.

(3) Kê nghĩa là con gái mười lăm tuổi mới cài trâm nghĩa này cùng ở khúc lễ cả.

(4) Cửu khoáng là cách phòng thất lâu ngày.

(5) Lưu là chẩy ra, sạ là bật ra, không sạ là chân dương suy nhược.

(6) 士 Sĩ là kẻ sĩ 心 tâm là lái tim 志 chữ sĩ ở trên chữ tâm ở dưới là chữ chí nghĩa là chí.

(7) Nội kinh nói; thận vi tác cường chi quan, kĩ sảo xuất yên.

Du luận Nam-kỳ

Tương-lai của ngôn ngữ văn-tự Việt-Nam

Ông Georges Garos, năm xưa làm thầy kiện ở Saigon nay đã về hưu bên Pháp, cũng là một tay viết báo giỏi lắm. Cả một đời người đã cãi hộ cho biết bao vụ-thiệt thua oan ức bằng một cái tài hùng-biện, ít người đồng nghiệp đặng có. Cái tài hùng-biện làm cho cảm động người ta ấy đến lúc làm văn viết báo, cũng biểu lộ ra rõ ràng. Khi đọc quyển sách ông hoặc những bài báo ông, cảm-kích ta như đưa xô ta đi tới trước, tưởng đứng nghe một người hùng-biện hơn là đọc một bài văn. Tây Phương thường có người nói giỏi như ngày xưa có Démosthène và Cicéron, vừa biện thuyết giỏi, vừa viết văn cảm động người, cái tục truyền đẹp đẽ ấy không khi nào mất. nói ông Garros nói theo hạng người mình ai có đọc những bài ông viết trong báo Tribune Indochinoise, ký biệt hiệu là Jacques Danior, cũng phải phục văn-tài và lý luận ông. Ông tuổi già mà tinh thần vẫn còn kiện tráng.

Tôi kể thái-độ của ông Garros đối với ta thế nào, nhân cách của ông thanh cao làm sao, tôi giới thiệu ông rất lâu với bạn đọc báo này, không phải là lạc đề, tôi muốn bàn ở đây, chả ý cũng không phải muốn bà bác ông ở sau này. Ta càng yêu người bạn ta bao nhiêu, ta càng buồn cái nào bạn ta lầm, ta càng nên tỏ cùng bạn cả cái nỗi lòng của ta, Cùng kính mến nhau không phải cùng chiều nhau nói, mà phải cùng hiểu nhau. Mấy năm nay ông về ở bên chả cũng còn nhiều vấn đề tạo ra cuộc tiến hóa về đường tinh thần của dân chúng ta mà ông không thể lình ngồi bất động. Một cô thầy kiện, bạn đồng nghiệp của ông, đã có nói: Trong bao nhiêu ý-tưởng tràn trề, điều đình cuộc hành-vi của loài người, có thứ làm cho ta phải dừng ra trên, phải cặm cụi ráng công tìm kiếm một mình, có thứ đẹp vui làm cho say mê sắc tưởng-tượng ta mà lại có thứ đường bắt để ta ngay ra, uống họng làm phải vậy vang la vang ». Thứ ý tưởng sau này « để ta ngay nói uống họng » buộc phải tìm cho xong có tiền nói là ý tưởng này: « Người Annam nên bỏ tiếng Annam, theo tiếng ngoại-quốc nào hay, là nên chân chính tiếng mình văn-minh cho khỏi muôn việc đều ỷ lại ở người. đến cách tỏ những tư-tưởng tình-cảm mình cũng phải mượn của người nữa. Vấn đề « Ngôn-ngữ, văn-tự Việt-nam » cũng quan trọng lắm. không thua chi các vấn-đề kinh-tế, chánh-trị khác.

Báo Tribune Indochinoise ngày 23 Mai rồi có đăng bài của ông: « Tiếng pháp và cuộc giải-thoát của người Annam » (La langue française et l'émancipation annamite) các báo của ta bằng chữ Pháp có hoan nghinh cũng lại mà không thấy bàn đến. Ông Garros trách một bọn thanh-niên ta một là vì chủ nghĩa quốc-gia hiểu lầm kích bác, hai là vì mơ màng một cái lý-tưởng viển-vông, muốn từ đây dùng tiếng Annam làm cơ quan cho cuộc học-vấn người Annam; còn tiếng Pháp cũng học đến, song để sau cho như một thứ tiếng ngoại-quốc mà thôi. Ông nói rằng tiếng Annam không thể làm một cái cơ-quan hoàn-toàn cho học-vấn của một dân-tộc như dân tộc ta ngày nay mà muốn theo kịp người trong cả mọi đường học thuật.

(Còn nữa)

(Đông Pháp thời báo)

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển . . . : 0$20

Tiền cước mỗi quyển : 0$12

Ai ở xa xin viết thư về cho

ông Bùi-xuân-Thành

[illegible], Rue du Coton — [illegible]

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài duyệt-báo rằng: thâm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes), chớ đừng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem gián thư (timbres-postes), từ 0f.10 (0$04) trở xuống; chớ đừng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres dimension.

Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này:

Phần thứ nhất			
Quyển I	*223 trang, bán*	0$60
» II	*203*	—	0 45
» III *và* IV	*159*	—	0 35
» V *và* VI	*193*	—	0 46
» VII *và* VIII	*319*	—	0 65

Phần thứ hai			
Quyển I	*213 trang, bán*		0$48
» II *và* III	*237*	—	0 50
» IV, V *và* VI	*275*	—	0 60
» VII *và* VIII	*231*	—	0 50

Phần thứ ba			
Quyển I. II *và* III	*251 trang, bán*		0$55
Quyển IV. V, VI *và* VII	*299*	—	0 65
Quyển VIII	*305*	—	0 65

Ở xa đính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0$20

Cả mười hai quyển gửi làm một gói, tiền cước 1 00

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Le départ pour l'école

Ecolier qui part pour l'école,
Garde-toi de traîner le pas,
En chemin ne t'amuse pas,
Mais songe à l'heure qui s'envole.
Pour ton modèle et ton symbole,
Si tu m'en crois, tu choisiras,
Non pas le papillon frivole,
Trop ami de joyeux ébats,
Mais l'abeille toujours pressée,
Qui butine dans la rosée,
Toutes les fleurs riches en miel.
« Jamais l'école buissonnière »,
Dit cette bonne conseillère,
Qui voltige entre terre et ciel.

H. Durand

Lúc đi học

Học trò đi học nên ghi:
Thì giờ thấm thoắt nó đi không về;
Đường đừng có kéo lê,
Hay là chạy nhảy, kẻ chê người cười.
Mai sau ta muốn nên người,
Ngày nay chọn bạn từng người mà
Chớ nên học thói bướm lười, [chơi;
Cả ngày bay liệng chơi bời vườn hoa.
Ong kia chăm chỉ thật là...
Đáng làm gương sáng cho ta soi cùng.
Ngày ngày lấy mật để dùng:
Nhị vàng lượm nhặt ở trong hoa hồng.
Hằng thường khuyên nhủ ta rằng:
« Phải nên chăm học, chớ đừng dong chơi. »

Le poulet

Petit poulet, petit poulet,
Que fais-tu donc là, s'il te plait?
Tu viens toujours dans le parterre,
Au lieu de t'en aller ailleurs;
Tu nous tues toutes nos fleurs!
Vraiment tu ne te gênes guère.
Petit poulet, petit poulet,
Va-t-en bien vite, s'il te plait.

F. de Gramont.

Con gà giò

Anh gà giò, bé tí hon,
Anh làm chi đó, thưa cùng chúng ta.
Thường thường anh đến vườn hoa
Không đi nơi khác để mà kiếm ăn.
Thật anh chẳng chút ngại ngần,
Hoa nào cũng ngắt tung vầm nát ra.
Này này, ta bảo thực cho:
Rời ngay chỗ đó, kẻo mà lụy thân.

N. T. Trí

Lược khảo lịch sử Trung-quốc

XXI

Quận Bột-hải về liền năm mất mùa, dân đói, trộm cướp nổi tứ tung, quan lại không dẹp nổi, vua sai Cung-toại làm thái thú quận Bột-hải. Toại vào từ biệt vua, nhân tâu rằng: « Chốn bờ bể xa lánh, không được dấm thấm văn hóa của nhà vua, nhân dân khổ về đói rét mà quan lại không biết thương, vì thế con đỏ của bệ hạ đùa chơi để binh của bệ hạ ở trong vũng nước. Bây giờ bệ hạ sai tôi ra đó, ý muốn đánh giết chúng nó, hay là vỗ yên chúng nó? » Vua nói: « Ý ta muốn vỗ yên ». Toại nói: « Trị dân loạn như gỡ tơ rối, không nên vội. Xin bệ hạ đừng lấy văn pháp bó buộc tôi, cứ cho tôi tự do làm việc ». Vua nhận lời. Toại ra đến địa phận Bột-hải, quan lại sai binh đi rước quan thái thú mới, Toại đều cho về, lại sức tờ đi khắp các huyện bãi bỏ cho binh lính đi và yết bố ai cầm đồ làm ruộng thì là dân lành, quan không được hỏi, ai cầm đồ binh mới là giặc. Rồi Toại ngồi một cái xe đi đến phủ. Trộm giặc nghe tin ấy, đều giải tán, bỏ cung nỏ mà cầm cầy bừa, trong quận yên ngay. Toại lại phát thóc kho chẩn cho dân nghèo kén dùng quan lại tử tế để vỗ yên nhân dân. Toại ở Bột-hải được ba năm, nhân dân đều yên vui no đủ, việc hình ngục bớt được rất nhiều.

Phùng-phụng-Thế đi sứ Tây-vực, gặp em vua nước Thiên thiện là Hô-đồ-Trưng giết anh rồi tự lập làm vua, phát binh làm phản nhà Hán. Phụng-thế phát binh các nước đánh giết Hô-đồ-Trưng. Vua bằng lòng lắm, ban thưởng cho Phụng-thế rất hậu.

Ngụy-tướng và Bính-Cát nối nhau làm thừa tướng, vua đều kính trọng tin dùng. Hai người đều am hiểu việc đời, lại đều liêm khiết chính trực, trung hậu khoan hòa, hết lòng giúp dập, công nghiệp ở đời vua Tuyên-đế rất to. Người đời sau khen rằng: « Vua Cao-tổ mở nền họ Tiêu họ Tào là đầu; vua Hiếu-tuyên trung hưng, họ Ngụy họ Bính có tiếng ».

Hoàng thái tử tuổi 12, kinh học đã thông. Quan thái phó là Sơ-Quảng bảo quan thiếu phó là Sơ-thụ (cháu gọi Quảng bằng chú) rằng: « Ta nghe Lão-tử nói rằng biết đủ thì không nhục, biết thôi thì không nguy. Bây giờ ta làm quan đã đến chức sư phó, cũng đã công thành danh toại rồi. Nếu không về, ngày sau lại có điều hối chăng. » Liền ngày ấy chú cháu cùng dâng sớ xin về hưu. Vua thuận cho, và ban hai mươi cân vàng, thái tử tặng năm mươi cân. Các đình thần đặt tổ-đạo (tiệc tiễn người đi xa) ở cửa đông, người tiễn đông đến vài trăm cỗ xe, người qua đường đều ngợi khen rằng: « Hai quan đại phu thật là hiền! »

Trịnh-Cát đánh phá nước Xa-sư, nước Nhật-trục sợ uy, xin hàng nhà Hán (nước Xa-sư và nước Nhật-trục đều ở gần Hung-nô, các nước nhỏ ở Tây-vực) Trịnh-Cát đem vua nước Nhật-trục về chầu kinh đô, từ nước Xa-sư giở về phía bắc đặt đô hộ phủ.

Hàn-diên-Thọ làm Đông-quận thái thú, Diên-Thọ chuộng lễ nghĩa, ham giáo hóa, tiếp đãi lại dân, ân huệ rất hậu, mà hiệu lệnh rất nghiêm minh, lại dân đều sợ uy và mến đức. Ở Đông-quận ba năm, trong quận yên vui, kiện ngục thưa ít, thăng làm tả phùng dực (tức quan phủ doãn bây giờ). Diên-thọ đi tuần trong hạt, đến huyện Cao-lăng, có hai anh em kiện nhau tranh ruộng, Diên-thọ đọc đơn rồi ngậm ngùi mà nói: « Ta nhờ ơn nước, làm tiêu biểu một quận, không biết dạy dân, đến nỗi máu mủ ruột thịt vì lợi mà kiện nhau, bại hoại phong hóa đến thế, lỗi ấy ở ta. Bèn đóng cửa dinh không ra coi việc để xét tìm điều lỗi của mình. Hai anh em nghe biết chuyện ấy, đều xin bỏ mà hối tội, xin nhường ruộng cho nhau. Từ ấy trong quận đều cảm hóa, suốt 24 huyện thuộc quận Phùng-dực không ai dám kiện cáo.

Vua theo lời Cảnh-thọ-Xương, các quận ngoài biên đều bắt xây kho, năm nào được mùa thóc rẻ, thì nhà nước theo giá cao mà đong, cho lợi nhà làm ruộng, năm nào mất mùa thóc đắt, thì nhà nước theo giá rẻ mà bán, cho lợi dân, đặt tên kho thường bình, dân đều lấy làm tiện.

Buổi ấy rợ Hung-nô suy loạn, chúa Thuyền-vu sợ uy nhà Hán, sai sứ đến kinh sư dâng cống biểu và xin vào chầu, vua Tuyên-đế y theo, từ đó những nước ở gần Hung-nô và các nước ở Tây vực đều xưng thần với nhà Hán.

Vua thấy trong bề bình trị, các nước ngoài thần phục, nhớ công nghiệp những người giúp dập, bèn sai vẽ người ở gác Kỳ-lân, chua rõ cả tên họ quan tước, chỉ có Hoắc-quang không viết tên, chỉ viết quan tước và họ, thứ đến Trương-an-Thế, Hàn-Tăng, Triệu-sung-Quốc, Ngụy-tướng, Bính-Cát, Đỗ-diên-Niên, Lưu-Đức, Lương-kỳ Hạ, Tiêu-vọng-Chi và Tô-Võ, cả thảy 11 người.

Vua Tuyên-đế ở ngôi 25 năm. Vua thiên tính minh sát, lại lúc nhỏ bị nạn, ở chốn dân gian, vì thế biết hết cái thói gian tham của quan lại, sự tật khổ của nhân dân, khi lên làm vua, hết sức trừng trị những tham quan ô lại, và tưởng thưởng tin dùng những quan lại liêm chính, có ân đức với dân, quan lại đều xứng chức và tuần lương lại rất nhiều (tuần lương lại là các quan thân dân có tiếng là vị quan có chính sự hay, làm cho dân được yên vui no đủ); lại gặp buổi Hung-nô suy yếu, các nước ngoài đều sợ uy thần phục, đáng là một đời trung hưng của nhà Hán, nhưng vua đãi thần hạ quá nghiêm khắc. Triệu-quảng-Hán, và Hàn-diên-Thọ là quan cai trị rất có ân đức với dân, Dương-Vận và Cáp-khoan-Nhiêu là người chính trực có tiếng ở trong triều, đều bị tội chết, thiên hạ và đời sau đều chê vua Tuyên-đế đãi thần hạ ít ân.

(Còn nữa) Tiêu-mai

SÁCH LUẬT

Quan phó Binh-lương, A. *Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP
(Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP
(Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ
(Droit maritime) giá. 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC
(Droit commercial) giá 3.00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tỉnh ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả
Bán tại bản-quán

Nghề làm đường kéo mật ở Đông-dương

Nghề làm đường kéo mật ở Đông-dương rất cần mở mang, vì nếu nghề làm đường kéo mật mà mở mang được, thì chẳng những tự chế được đủ đường mật đủ dùng trong nước, mà lại có đường mật để đem bán cho nước Pháp nữa, vì hiện nay nước Pháp phải mua đường ở ngoại quốc cũng nhiều và bán cho nhiều nước lân bang cũng không tự chế được đủ đường mật để dùng.

Từ năm 1900, số đường mật của thuộc địa Pháp cũ (Antilles Réunion v. v.) xuất sản giảm đi 10 %, mà số đường mật của các xứ như Ấn-độ lại tăng lên gấp bốn, số đường mật của Phi-luật-tân tăng lên gấp ba, số đường mật của Java tăng lên gấp đôi. Trong năm 1910 Nhật-bản xuất sản được ít đường hơn Đông-dương, mà bây giờ Nhật-bản và Đài-loan xuất sản được một số đường gấp mười Đông-dương.

Trong khoảng hai mươi năm nay, nghề làm đường kéo mật của Đông dương, không tiến bộ được chút nào cả. Đất cát giồng mía phần nhiều vẫn ở trong tay người bản xứ, họ vẫn dùng những phương sách thô giản, mỗi hectare chỉ xuất sản được hai tấn. Ở Java thì mỗi hectare xuất sản được 10 tấn đường trắng, và các đảo Hawaï mỗi hectare xuất sản được 12 tấn.

Từ buổi Âu chiến đến giờ, số đường xuất sản của Đông dương đã tăng. Tuy vậy, hai xứ xuất sản đường mật là Bắc-kỳ, và Nam-kỳ cũng không xuất sản được đủ đường mật để dùng. Mỗi năm Nam-kỳ vẫn mua ở ngoài 4.000 hay 8.000 tấn. Chỉ có Trung-kỳ nhờ có tỉnh Quảng-nghĩa là tỉnh xuất sản nhiều đường mật, là còn có đường mật đem bán ở ngoài mà thôi.

Trước buổi Âu chiến trong năm 1912 Trung-hoa mua ở ngoài 200 000 tấn, và Nhật-bản mua ở ngoài 100 000 tấn. Hiện Ấn-độ, tuy rằng đã giồng thêm nhiều mía, mà vẫn còn phải mua ở ngoài đến 500 000 tấn. Ceylan phải mua ở ngoài 20 000 tấn; Mã-lai, 10 009 tấn; Xiêm-la, 10.000 tấn và Ba-tư hơn 50 000 tấn, đó là kể những xứ ở gần Đông-dương.

Xem thế thì biết giá ở Đông-dương có xuất sản được nhiều đường mật ít tiền thì trong xứ lẫn đem bán cho nước Pháp, mà không hết nửa cũng không sợ không có nơi bán vậy. Ấy thế mà các nhà đồn điền ở đây, lại không lưu tâm về nghề trồng mía, chỉ chuyên về việc giồng cao su, giồng bông, giồng tre và giồng cà phê thôi. Có phải là nghề trồng mía, và nghề làm đường là nghề không lợi không.

Cứ như một cuộc điều tra trước đây, thì trong tỉnh Biên hòa một nhà trồng mía chỉ tiêu về mỗi hectare có 130 đồng, mà bán mía được 259 đồng. Số tiền lời về năm đầu tính được 92 % tiền vốn, đến năm thứ hai số lời được tới 150 l.

Ở Gia-định một nhà trồng mía chỉ tiêu về một hectare có 80 đồng mà ngay năm đầu bán mía được 400 đồng tiền lời được 220 đồng nghĩa là 128 l., đến năm thứ hai số lãi được 290 đồng, nghĩa là 268 l.

Người bản xứ làm nghề kéo mật làm đường cũng kiếm khá nhiều.

Trồng mía, và làm đường theo những cách thô giản như bây giờ còn kiếm được nhiều lời, tại tổ chức theo phương pháp tối tân, tất là sẽ kiếm được nhiều lời lắm.

Ấy thế mà nhiều người Tây đã từng cố gắng gây dựng nghề làm đường ở đây, lại không được như ý là cái cớ bởi đâu? Một cái duyên cớ thứ nhất là những nơi đất bồi trồng mía như ở Nam-kỳ hay bị ngập lụt, làm cho mía bị thối luôn, vì vậy nhiều nhà bị tổn hại lại ngã lòng.

Cứ như nhiều nhà thông thạo tình thế, thì nếu kiếm cách phòng thủy tai, và trừ những sâu trắng, và biết lựa chọn những giống tốt mà giồng, thì ở đây cũng có thể gây nên cái nghề trồng mía, và làm đường theo cái lối Âu-tây được. Đó là một việc trông mong ở các nhà trồng trọt có quả quyết, mà cũng trông về các viện thí nghiệm, và các trại thí nghiệm của nhà nước sẽ lưu tâm tìm tòi mà giúp đỡ cho tư nhân, vì nghề trồng mía làm đường thực là một nghề rất cần mở mang vậy.

L. Th.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, nhắc lại thế nào thì viết rõ ràng cho đấy, và gửi theo hai hào [illegible] giấy quấn khác. [illegible]

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ.

Muốn bán hai cái nhà gạch ở làng Bạch-mai. Một cái hai gian một lối đi, một cái một gian một lối đi. Hai cái nhà ấy cái nào cũng có hai lớp, bể, bếp và chuồng tiêu. Giá một cái 1.500$00 và một cái 800$00.

Hỏi tại số 68, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Xe ô tô
(Automobiles)

Muốn bán: Một chiếc ô-tô hiệu Mathis 10 mã-lực, 4 chỗ ngồi, moteur mới thay, thân xe mới sơn, mui mới, 2 đèn phares secour, đủ đồ phụ tùng, và graissage Técatemit. Định bán 900$00. Hỏi tại: M. Tấn, Kho-bạc, Vĩnh-yên. 7.129

MỘT DỊP ÍT CÓ

Muốn bán một cái xe ô-tô Renault, 5 chỗ-ngồi, 10 mã-lực, kiểu cũ còn tốt. Giá 450$00 Hỏi tại: phố Hàng Mành, số nhà 33, Hanoi. 7.135

Lạc con
(Mục này đăng không lấy tiền)
(Enfants égarés)

Nguyên ngày 24 tháng août 1927, tôi có lạc một người con dâu tên là Vũ-thị-Tửu, 13 tuổi, hình người nhỏ nhắn, đầu trọc đội khăn vuông thâm, mặc áo cộc nâu, quý ông quý bà có rước được xin đưa đến làng Vũ-xá, tổng Ngu-nhuế, phủ Lý-nhân, tiền lộ phí hết bao nhiêu tôi xin chịu và xin biếu quà chân-trọng.

7108 Madame Vũ-thị-Thành

Nhân tôi có một người con tên là Hà-ngọc-Truy, 14 tuổi người gầy, trước học ở trường Huyện Tiền-hải, tự nhiên đi mất đã hơn hai năm nay không thấy tin tức gì, không biết rằng ở đâu. Vậy tôi xin quí tòa đăng hộ cho tôi để cha con được họp mặt cùng nhau. Tôi xin đa tạ vô cùng.

Hà-ngọc-Phan,
Village An-bồi, phủ Kiến-xương,
7.103 Thái-bình.

Nguyên tên tôi là Trần-văn-Biền ở làng An-xá, tổng Hải-yên, huyện Tiên-lữ, có một thằng bé con giai lên 11 tuổi, người nhỏ nhắn, nó trốn đi từ ngày tháng năm năm nay, không biết là lạc đi đâu, không thấy về nữa, tôi lấy làm buồn dầu quá.

Vậy xin nhờ các ông các bà có thấy thằng bé nào nhỏ nhắn, hỏi ra là con tên Phó Biền mà đưa nó đến quê quán cho tôi, thì tôi xin đa tạ vô cùng.

Nay cáo bạch,
An-xá xã,
7106 Cựu phó-lý, Trần-văn-Biền ký,

Tên Trần-thị-Lùn quê ở làng Thanh-nga, tổng Đặng-xá, huyện Hưng-nhân, tỉnh Thái-bình, chồng là Trần-đình-Hàn nghề làm ruộng, ngày mồng hai tháng tư vừa rồi hai mẹ con tôi sang Nam-định. khi đi đến chợ Rồng thì lạc mất đứa con gái 13 tuổi tên nó là Trần-thị-Bé người mảnh dẻ, da không trắng không đen, quần nâu áo rách, lúc nó lạc thì nó có đem theo cái gió, vợ chồng tôi hết sức tìm mà không thấy, bố nó thương quá đi tìm tứ sứ đến hôm mồng 9 tháng năm về cảm nắng, mồng 10 chết, tình cảnh khổ lắm mà tôi thương cháu quá khóc mãi nay mù không biết nó lạc vào đâu, ông bà nào gặp nó ở đâu thì làm ơn mách bảo cho tôi biết hay là làm phúc đưa cháu về cho tôi thì không bao giờ dám quên ơn ấy!

TRẦN - THỊ - LÙN
Làng Thanh nga, tổng Đặng-Xá,
Huyện Hưng-nhân, tỉnh Thái-bình

Tôi là Nguyễn-văn-Thuận, tòng sự tại nhà Trung-ương thư-viện, có đứa cháu gái tên Nguyễn-thị-Thanh, năm nay 17 tuổi, người nhỏ nhắn, mặt trái-xoan, ăn vận đồ đại tang: khăn vải màn. Ông bà nào biết cháu ở đâu xin làm ơn chỉ bảo cho, tôi cảm ơn lắm lắm.

Nguyễn-văn-Thuận
Direction des Archives et
7.131 Bibliothèques à Hanoi

Lặt vặt
(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán
5.[illegible]

Số 226

TÂY-DU

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

... Thầy trò Tam-tạng ở chỗ không có lửa, nên không bị nóng. Rồi ngồi nghỉ có một đêm, sáng hôm sau lên đóng ngựa và thu xếp đồ hành lý, đưa cái quạt giả cho Thiết-phiến công-chúa. Công-chúa đón lấy rồi niệm thần chú, làm cho cái quạt lại nhỏ như cái lá hạnh, bỏ vào miệng mà ngậm, rồi từ tạ ra đi, từ đó ẩn mình tu hành, về sau cũng thành được chính quả. Thổ địa cảm kích tạ ơn, theo sau tiễn chân Đại-thánh và Sa-tăng, Bát-giới bảo hộ Đường-tăng đi sang Tây-phương.

HỒI LXII

Lại nói chuyện bốn thầy trò Tam-tạng, khi đã quạt tắt được núi lửa rồi, lại cùng nhau lên đường, không đầy một ngày đã qua khỏi đoạn đường tám trăm dặm, thầy trò cứ thủng thẳng trông về phía tây mà đi. Bấy giờ gặp lúc cuối thu đầu đông, thầy trò đi trong hồi lâu lại trông thấy một nơi thành-trì ở trước mặt, Tam-tạng kìm ngựa đứng lại, gọi Đại-thánh mà bảo rằng:

Ngộ-không, mi thử xem cái nơi có lầu các nguy nga kia là nơi gì thế?

Đại-thánh ngẩng đầu lên nhìn rồi nói rằng:

Nơi thành-trì ấy là nơi của một vị đế-vương một nước đó.

Tam-tạng lại dục ngựa chạy lên, phút chốc đã đến cửa thành, liền xuống ngựa đi vào trong thành xem, thấy phố xá đông vui, buôn bán sầm uất, nhìn kỹ xem thì rõ ra là một nước văn hoa và thịnh vượng lắm.

Chính lúc đang đi, bỗng trông thấy hơn mười vị hòa-thượng, vị nào cũng đeo gông mang xiềng, đi đến từng nhà để khuyến hóa cơm ăn, quần áo đều rách rưới tả tơi cả.

Tam tạng than rằng:

Thỏ chết cáo thương, giống vật còn biết xót thương đồng loại, vậy Ngộ-không, mi thử chạy lại gần hỏi xem họ vì có chi mà lại bị tù-tội như thế?

Đại-thánh vâng lời chạy lại gọi mà hỏi rằng:

Này các vị hòa-thượng kia, các ngài ở chùa nào? Vì có chi mà phải đeo gông mang xiềng như thế?

Các vị hòa-thượng ấy đều quì xuống mà nói rằng:

Thưa ngài, chúng tôi là lũ hòa-thượng bị oan khuất ở chùa Kim-quang.

Đại-thánh hỏi:

Chùa Kim-quang ở về nơi nào?

Các vị hòa thượng nói:

Đi quá về đầu góc thành kia.

Đại-thánh liền dẫn bọn ấy đến trước mặt Tam-tạng rồi hỏi rằng:

Bị oan-khuất về việc gì, nên nói cho chúng tôi nghe.

Các vị hòa-thượng ấy nói rằng:

Thưa các ngài, chẳng hay các ngài ở phương nào lại đây, chúng tôi coi như có quen mặt, ở đây không dám nói chuyện, vậy xin mời các ngài quá bộ đến chốn hoang-sơn, chúng tôi sẽ xin kể hết nỗi lòng oan khổ.

Tam-tạng khen phải rồi cùng nhau đi đến sơn-môn. Thoạt đến trông thấy trên cửa có bảy chữ vàng đề ngang: «Sắc kiến Hộ quốc Kim quang tự». Thầy trò cùng nhau theo vào, chỉ thấy hoa rơi đầy đất, chim hót vang chùa, phong cảnh tiêu điều, không ai qua lại. Tam-tạng thấy vậy lấy làm thương tâm, hai hàng lệ bỗng tuôn rơi lã-chã. Các vị hòa thượng cứ để vậy gông xiềng, đi đẩy chính điện đã mở cửa ra, mời Tam-tạng lên điện lễ phật, rồi cùng nhau đi ra mặt sau, đến nơi phương trượng, thì thấy ở sau cột hiên, lại xích sáu bảy vị hòa-thượng nhỏ nữa.

Tam-tạng thấy vậy đau lòng không nỡ nhìn, khi đã vào ngồi nơi phương trượng rồi, các vị sư đều đến dập đầu lạy chào rồi hỏi rằng:

Các ngài tướng mạo mỗi người một khác, vậy chẳng hay có phải từ nước Đại-đường ở phương đông mà lại đây không?

Đại-thánh cười mà nói rằng:

Vị hòa-thượng này dễ thường có phép tiên tri, nếu không làm sao lại nhận biết được chúng tôi.

Các vị sư ấy nói:

Có phải chúng tôi biết phép tiên tri đâu, chỉ vì chịu nỗi oan khiên, không nơi bày tỏ, ngày ngày chỉ những kêu giời kêu đất, có lẽ cũng thấu đến Thiên-thần, nên đêm qua chúng tôi ai nấy đều nằm thấy chiêm bao, thần báo cho biết rằng có đức Thái-tăng nhà Đại-đường ở phương đông lại đây, sẽ cứu được tính mệnh cho chúng tôi và tỏ bày được nỗi oan khổ. Ngày nay thấy lão-gia có dị tướng, nên chúng tôi nhận biết ngay.

Tam-tạng nói:

Miền các ngài đây là địa phương nào? Và bị nỗi oan khuất gì?

Các sư nói:

Đây gọi là nước Tế-trại. Mọi năm đều có bốn phương đến triều cống: nước Nam-nguyệt-đà, nước Bắc-cao-xương, nước Đông-tây-lương, nước Tây-bản-bát, năm năm tiến cống mĩ-ngọc, minh-châu, ngựa hay gái đẹp, nước tôi không phải động can qua, không cần phải đánh dẹp, các nước ấy tự nhiên đều phải tôn làm thượng-quốc cả.

Tam-tạng hỏi:

Các nước ấy đã phải tôn làm thượng-quốc, thì chắc nước các ngài đây vua trên phải là một bậc thánh-chúa, mà các quan dưới đều là những bậc văn tài võ giỏi cả chăng?

Các vị sư ấy nói rằng:

Thưa ngài, quan văn nào có tài, quan võ nào có giỏi, cho đến cả vua nữa cũng nào có thánh gì đâu. Chỉ vì trên ngọn Tự-lai-bảo tháp ở chùa Kim quang của chúng tôi đây, bao giờ cũng có mây điềm bao bọc, ban ngày phun ra một luồng khí có vân vẻ, ban đêm chiếu ra cái ánh sáng rất lạ thường, xa gần đâu đấy đều phải ngửa trông, cho nên lấy nơi thiên-phủ này làm chốn thần-kinh, bốn phương đều phải đến triều-cống cả. Không ngờ ba năm trước đây, vào ngày sóc tháng Mạnh-thu, nửa đêm giờ tí, bỗng có một trận mưa ra máu, làm ô-uế mất cái bảo tháp ấy, từ đó các nước ngoài đều bỏ không đến triều cống nữa. Quốc-vương tôi muốn đem quân đi hỏi tội, nhưng các quan lại nghi cho các sư chúng tôi ở trong chùa này là lấy trộm mất cái bảo bối ở trên ngọn tháp ấy, cho nên không có mây điềm bao bọc và mất cả khí thiêng liêng, khiến cho các nước không đến triều cống nữa, Quốc-vương tôi ngu tối không xét ra nhẽ, nên để cho bọn tham quan ấy bắt giam chúng tôi, tra hỏi hết điều, đánh đập đủ cách. Lúc ấy chúng tôi có tất cả ba bọn hòa-thượng, nhưng hai bọn bị tra khảo đau quá không chịu nổi đã chết mất rồi, đến nay lại bắt chúng tôi mà gông xiềng để trị tội. Có ngài ngồi trên xin chứng minh cho, chúng tôi khi nào lại có tối dạ đen lòng mà lấy trộm cái bảo bối ở tháp ấy được. Vậy cúi mong ngài sẽ rủ lòng từ bi, rộng ra pháp lực, để cứu lấy tính mệnh cho chúng tôi.

Tam-tạng nghe nói, gật đầu mà than rằng:

Việc ấy ám muội không được rõ ràng Ngộ-không, bây giờ là bao giờ rồi?

Đại-thánh nói:

Bây giờ là giờ thân.

(Còn nữa)

ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ neo,
15 chân-kính
Mặt và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá . . . . 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
89, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Uroformin
Giá 1 $ 80 một hộp

HIỆU
KIM
HOÀN
王成
NGỌC-THÀNH
161, Rue des Changeurs, Hanoi
Đủ các thứ đồ vàng bạc.
Gởi hàng theo lối lĩnh-hóa giao-ngân.

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1 $ 30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal

Giá tiền : 0 $ 80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

KÍNH KHẢI GIẢ

Hiệu tôi có mua buôn bán lẻ các thứ bao gai, [illegible] đạo tím, cũ, mới, to, nhỏ, đủ các kiểu cùng là ciment bao, ciment thùng và các thứ sắt làm nhà cửa, cầu cống, vân vân. Hiệu tôi buôn bán đã lâu, giá cả các thứ hàng đều quen biết cả, vậy quí-khách ở xa cần hỏi thăm các giá hàng hoặc muốn mua bán hàng gì xin viết thư về hiệu tôi sẽ xin trả lời ngay được như ý các ngài. Nếu muốn mua hàng thì hiệu tôi xin tính giá thực hạ, có thứ gì hiệu tôi không sẵn thì cũng xin tìm tới mua hộ cho được giá rẻ, và nếu muốn bán cũng xin tìm cho được giá cao mà bán hộ quí-khách. Nếu ngài nào có hàng chưa bán được muốn [illegible] lấy tiền trước, hiệu tôi cũng có thể chiếu thời-giá châm trước cho vay đến 80 phần trăm (80 %) mà lấy lãi rất nhẹ. Xin quí-khách chiếu-cố, hiệu tôi lấy làm cảm tạ vô cùng.
Nay kính,
[illegible]

Hoàng Quang-Thiện
BIJOUTIER
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
91, Rue des Changeurs, Hanoi
Nhà làm đồ vàng, bạc rất khéo và cẩn thận.

CÁO-BẠCH

Hiệu tôi mở lại hàng ngang
Chuyên nghề chế pháo được nhiều khách khen
Đã quyen chớ có ngại ngùng
Trong Nam ngoài Bắc ta cùng vào mua
Bạn hàng nhớ hiệu là may
Để cho bản hiệu ngày đầy mở mang
Mở mang ấy cũng bởi bạn hàng
Nghề buôn chỉ có tin nhau làm đầu
Đã mua chớ có mà cả làm chi
Để người phải nói ấy thì lâu thêm
Chè giầy bán giá không hai
Để cho thương nghiệp ngày giầy thông thương

Bảo ngọc lai cáo,
KIM THÁI
N° 3 Rue des Cantonnais, Hanoi

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ
CŨNG CẦN PHẢI BIẾT !

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ :

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển	0 $ 15
Tiền cước thường . .	0 , 05
Tiền cước Recommandé thêm	0 , 10

Thư và mandat gởi cho :
M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Colon
HANOI
5701

MỚI TÁI BẢN
QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ
LỚP DỰ-BỊ
Giá bán 0 $ 12

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho
M. BÙI-XUÂN-THÀNH
Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn, 61-63 Phố hàng Bông — Hanoi

Thuốc trị chứng thổ tả
HIỆU « CÁI THÁP »

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cùng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chóng đỡ chứng đi rửa và cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn : *Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp);*

Trẻ con : *Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).*

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi có bán thuốc này mà thôi.

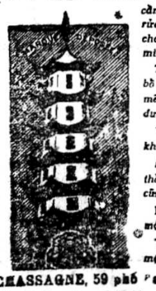

FURAN
S.A.F.
XE ĐẠP... XE ĐẠP...
PERVENCHE
PATRIE
Chiêu hàng... Chiêu hàng...
XE ĐÃ TỐT GIÁ LẠI RẺ HƠN CẢ MỌI NƠI
MỚI Ở PHÁP SANG

Patrie
Pervenche
Furan
S. A. F.

Sơn đen, một máy hãm 33 $. Hai máy hãm	34 $ 00
Sơn đen, một máy hãm, 36 $. Hai máy hãm . . .	37 . 00
Kiểu Anh, *yên hạng nặng*	39 . 00
Sơn đen, một máy hãm 39 $. Hai máy hãm . . .	40 . 00
Kiểu Anh, *yên hạng nặng*	42 . 00
Sơn quan-lục, thượng hạng hai máy hãm, có carter, bàn đạp cao-xu, *yên hạng nặng*, nhiều đồ phụ .	42 . 00
Cũng thế, nhưng kiểu Anh	44 . 00

Những xe đạp kể trên này thì bánh xe đều mạ kền, máy hãm, đồ phụ tùng và carter che xích đều rất lịch-sự
Xe mô-tô « FURAN » giá từ 530 đồng.
DEBIOLLE, 116, đường Quan-Thánh, Hanoi

茶心蓮牌薩菩
Chè Liên-tử hiệu Bồ-tát
TRUNG-QUỐC
CHÈ VƯƠNG
BỒ-TÁT BÀI
LIÊN-TÂM
VINH-MẬU HIỆU
Ở Hà-nội, phố hàng Ngang, số 25 — Ở Nam-định, phố Khách, số 144
Ở Hải-dương, phố Đồng-kiều

Đã xuất bản rồi. — Tiểu thuyết xã hội « Những kẻ khốn nạn » của ông Victor Hugo, phần thứ ba, quyển thứ tám (Les Misérables de Victor Hugo, 3ème partie, livre 8) đã xuất bản rồi.

Quyển này dày 305 trang, giá : 0 $ 65

Phần thứ nhất : 5 quyển : từ quyển thứ 1 đến quyển thứ 8	2 $ 40
Phần thứ hai : 4 quyển : từ quyển thứ 1 đến quyển thứ 8	2 , 65
Phần thứ ba : 3 quyển : từ quyển thứ 1 đến quyển thứ 8	1 , 85
Cộng	6 , 30
Tiền cước gửi Recommandé mỗi quyển	0 , 20
Hoặc cả 12 quyển gửi làm một gói	1 , 00

Trục xuất cảnh ngoại. — Kamarewki Nicolas, 23 tuổi, khoáng vật kỹ sư đã bị trục xuất cảnh ngoại lại thấy ở trong xứ thì nay phải giải vào tòa án.

Một việc lãnh trưng hoãn lại. — Vì ngày 19 septembre 1927 là ngày lễ nên việc lãnh trưng mua đá lát đường thuộc địa số 3 tỉnh Bắc-kạn và mua những vật liệu cho ba xưởng chữa các khí cụ làm đường phải hoãn lại đến hôm sau là 20 septembre 1927 hồi 16 giờ.

Xe ngựa đụng xe moto. — Ngày hôm qua vào hồi 11 giờ sáng, cái xe song mã của Tạ duy Tư đi ở đường Puginier khi rẽ ra đường Félix Faure đụng phải chiếc moto ở trên có hai ông Tây ngồi, cái xe ngựa gẫy sàng bổng cả yên ngựa người sais cùng hai người đi moto và con ngựa đều bị thương cả.

Xe đạp đụng xe ngựa. — Cũng ngày hôm qua vào hồi 11 giờ trưa chiếc xe đạp do Vũ văn Hiển làm bếp ở phố hàng chiếu số nhà 48 đi đụng phải ngựa độc mã của M. Mohammed ở phố hàng Cót số nhà 13 do một người xais cầm cương. May người không can chi, duy cái xe đạp bị hư hỏng.

Về việc mất cắp 1670 $. — Về việc M. Trần Phổ bị mất cắp ở một nhà phố hàng Điếu một món tiền là 1670 $ thì nay đã bắt được Phan-tiếng-Vương 19 tuổi học trò nhà ở phố hàng Bát cũ số nhà 22 giữ món tiền ấy song còn có 1,265p. chính đứa thủ phạm ăn cắp món tiền ấy thì trốn mất.

Các tin vặt. — Sở mật-thám đã cho xét hỏi thêm về việc mất người Tây ở Hanoi bị mất trộm 600 đồng.

—Theo lệnh quan Biện-lý Hanoi sở mật-thám đã cho xét vì một cái thư nặc-danh tố cáo mấy người vào một việc đánh chết người.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

70 cái ô nào thế? — Sáng hôm qua, sở mật thám có tống giam hai người đàn ông và hai người đàn bà ở Lôi-động và Thượng-sơn (Kiến-an) vì khám trong nhà những người ấy, thấy có 70 cái ô còn đóng hòm để đấy, hỏi thì nói ú ớ không rõ là ô ấy là ô thế nào. Người ta nghi là ô ăn cắp ở tàu chăng, vậy còn giam để xét.

HA-ĐÔNG

Tại nhà xéc Đông-đạo. — Tối hôm 14 septembre nhà xéc Đông-đạo có đặt tiệc trà tiễn chân ông Trần-ngọc-Lân, chủ sự sở Điện-báo Hà-đông nay đổi đi Thái-bình. Hầu gần khắp mặt các hội viên lại dự tiệc để bày tỏ cái tình khứ lưu trong lúc anh em đương quyến luyến nhau, cũng vì việc công mà bỗng chốc phải phân rẽ xa cách nhau vậy. Ông hội-trưởng chúc mừng mấy lời thân mật để đưa ông hôm sau lên đường. Việc thuyên chuyển này tuy làm lợi riêng cho ông mà cũng làm thiệt chung cho các bạn đồng chí trong hàng tỉnh vậy. Lạ gì thanh khí nhẽ hằng! Tuy ông Lân mới về đây được 8 tháng mà ai quen biết cũng có lòng yêu mến, như vậy tất là một tay quảng giao thạo đời lắm lắm. Kim-Xuyên lai cảo.

PHẢ-LẠI

Cái nạn ô-tô. — Vừa rồi chiếc ô-tô cho thuê của hiệu Ngô-văn-Cung ở Bắc-ninh, chở khách từ Phả-lại về Bắc-ninh, khi tới làng Châu-cầu, cách Phả-lại chừng 5 km, thì xe đâm nhào xuống ruộng, hành khách nhiều người bị thương, nhất là một người tên là Ng-văn Ngạnh 57 tuổi, quán làng Tri-châu, tổng Ứng-lễ, huyện Thanh-oai (Hà-đông) thì bị thương nặng. Nghe đâu sau khi xe đổ thì cả người *chauffeur* chính và người *chauffeur* phụ đều chạy trốn cả.

Chưa biết việc này rồi sau xét xử ra sao.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Ai tin. — Bản quán tiếp được tin buồn rằng ông Hà-thúc-Linh làm chức Bào-chế ở sở y-chính mới ta thế ngày 9 septembre đến ngày 13 buổi mai thì đã cất đám an thổ tại phía Tây núi Ngự-bình. Khi cất đám thì có rất đông đủ thân thích và bằng hữu lại có đủ các ủy viên của các hội Hữu-ái. Lễ tống chung trọng thể và trước khi nhập sổ thì có quan chánh sở y-tế Trung-kỳ là ông Normet đọc một bài điếu văn viếng ông, lời lẽ rất bi sảm. Đoạn ông Hy y sĩ có thay mặt cho tất cả anh em sở y tế mà đọc bài điếu văn thì dọng bi sảm thống thiết nghe đến ai cũng phải rơi lụy.

Bản quán có lời viếng ông và chia buồn với qui quyến.

Kỳ thi lấy học trò vào trường Quốc-học. — Ngày 8 septembre 1927 tại trường Quốc-học có mở kỳ thi để lựa lấy học trò nam nữ vào trường Đồng-khánh Quốc-học và lớp giáo tập. (Cours normal). Số học sinh vào ứng thí 300 cậu, cô, số trúng tuyển 204 có 120 cậu. Trong số ấy sẽ lấy 45 cậu về lớp normal và 75 cậu vào lớp đệ nhất niên.

Trường Kỹ nghệ thực hành. — Vừa rồi hội đồng Tôn-nhơn-tế-phổ đã tư xin quan Khâm-sứ đặng xin phái hạch Hội-đồng quan chủ sự trường Kỹ nghệ thực hành cùng bàn trị sự hội ấy để chọn lấy 8 cậu học sinh đều là con em trong Tôn-phổ để vào học trường ấy. Vậy đã chọn được 8 cậu cho vào trường, hiện nay chưa đủ phòng ngủ thì phải ở ngoài mà vào học. Tám cậu này học phí và y-phục đều của hội đồng tôn chịu, còn học thì cũng theo chương trình như học trò khác.

Hội du học bảo trợ Trung-kỳ. — Hội Trung-kỳ như tây du học bảo trợ nay số hội viên đã đông lắm chẳng những là bên Nam giới mà thôi, bên Nữ giới vào hội cũng đông, tựu trung có nhiều bà ở hương thôn vào chân Tư-trợ hội viên, vĩnh-viễn hội-viên, sáng lập hội-viên là những hạng hội-viên đóng nhiều tiền vào hội.

Mới rồi có bốn bà hào phú ở tỉnh Bình-định góp mỗi bà 120 đồng vào chân sáng lập; qui-tính phương danh những bà hảo tâm ấy lục đăng như sau :

1. Bà Lâm-thị-Lan, thôn Lộc thuận tổng Hiếu-đức, phủ an-nhơn.

2. Bà Đào-thị-Nhẫn, thôn Tòng giản, tổng Thiên-quang, phủ Tuy-phước.

3. Bà Ng-thị-Xuyến, thôn Phụng-sơn, tổng Quang-nghiệp, phủ Tuy-phước,

4. Phạm-thị Thiệp, thôn Lộc-thuận tổng Hiếu-đức, phủ an-nhơn.

Mấy bà ấy lại có đệ trình hội đồng Trị-sự hội du học bảo trợ một bản thỉnh cầu, đại ý nói rằng hội nên buộc các du học sinh sau khi đã thành tài rồi, nên giả dần cái học phí mà hội đã cấp cho để hội có rộng mà bảo trợ cho bạn hậu tiến được thêm đông thêm nhiều.

Ngạch quan lại. — M. Hà-thúc-Du bố-chánh tỉnh Hà-tĩnh, nay đổi về Thị lang bộ hộ, thay cho M. Hồ-đắc-Khải.

M. Hồ-đắc Khải, Thị lang bộ hộ, nay thăng tham-tri bộ ấy. M. Ưng-bình thị lang bộ học, nay đổi đi bố chánh tỉnh Hà-tĩnh, thay cho M. Hà-thúc-du.

M. Ưng-Trinh, án sát tỉnh Quảng-ngãi, nay đổi về thị lang bộ học, thay cho M. Ưng-Trình. M. Ng-thúc, tri huyện Bình khê, tỉnh Bình-định, nay đổi đi tri huyện Phú-lộc tỉnh Thừa-thiên thay cho M. Tôn-thất-Đính đổi đi tri huyện Bình-khê.

Danh sách các học sanh trúng tuyển vào trường Sư-phạm. — Danh sách các học sanh trúng tuyển vào trường Sư-phạm có những cậu như sau :

MM Lê đình-Khả, Trần-văn-Đức, Đinh-Thuyết, Phan - đình - Thi, Lê-Kiều, Phan-ngọc-Chương, Nguyễn-Huê, Trần - văn - Cận, Châu - quang-Tuyên, Lại - văn - Tấn tức Hiếu, Nguyễn-văn-Thịnh, Phan-tích-Ngọc, Đinh-sơn-Thung tức Sung, Lê-phú-Em, Nguyễn-thanh-Đang, Hoang-Chi, Tôn-thất-Đàm, Nguyễn - ngọc - Long, Bùi-Hồng, Châu-Tuân, Trần - đức-Tuyên, Nguyễn-văn-Vỹ, Đinh - văn-Quýnh, Nguyễn-đạt-Nam, Lê-như-Tân tức Tôn, Hoàng-hữu-Tiến, Lê-Thiêm, Phan-xuân-Lâm, Phan-văn-Trâm, Đoàn - văn - Điền, Trương-trọng-Đê, Bửu - Điền, Phan - đình-Tháng, Nguyễn - Châu, Phan - khắc-Thanh, Tôn-thất-Phát, Nguyễn-xuân-Ấp, Nguyễn - Quyên, Nguyễn - văn-Thượng.

Những người trúng tuyển về ngạch lưu tâm:

MM. Ngô-đình-Hòe, Dương-Châu, Lê Sinh, Lê - trọng - Cần, Bùi-kinh-Lạng.

Âu Tây tư-tưởng

(*La Pensée de l'Occident*)

Dịch văn thư xã

Hiện nay bản-xã đã in hết bộ Ba người ngự-lâm pháo thủ (Les trois Mousquetaires d'Alex-Dumas). Toàn bộ thành ra 18 quyển nhỏ bán mỗi quyển 0 $ 05. Hoặc đóng làm bốn quyển lớn có bìa mỗi quyển giá 0 $ 25.

Từ nay khởi sự in sách Tê-lê-mặc Phiêu-lưu-ký (Les Aventures de Télémaque, par Fénelon) cũng cứ mỗi tháng ra hai quyển nhỏ, bán mỗi quyển 0 $ 05. Sách này thuộc về loài sách kinh điển của quí-quốc, lời lẽ như lời Luận, Mạnh. Đọc nó rất là bổ ích. Các sách của bản-xã bán tại bản-quán. Ai ở xa muốn ủy bản-quán gửi dần ra quyển nào gửi quyển ấy thì xin cứ gửi cho 1 $ 00 hay là 2 $ 00 trước; khi nào tính tiền sách và tiền cước gần hết, bản-xã sẽ có thư báo trước để các ngài gửi tiền lấy sách liên tiếp mà xem.

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thơ đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ấy, để cho người làm dễ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên văn tắt, hoặc thảo quá, không sao đọc được, thành ra chiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

HIỆU TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
7, Rue du Chanvre, Hanoi — Téléph. n° 260

Mới sang mấy thứ hàng sau này bán lẻ và bán buôn, giá rất hời :
- *Các thứ máy đánh lửa (briquets) bấc nhúi và đá.*
- *Vải may màn tây (tulle moustiquaire).*
- *Cỏ tây nhồi đệm (crin végétal).*
- *Các thứ gương lắp vào auto (pare brise d'auto).*
- *Crochets X để treo các khung tranh ảnh và đồ-cổ.*

Rượu bổ-đào
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin [illegible]

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã khảo-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2 $ 25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế **MONTÈS**
54, Phố Tràng-tiền, 54,
HANOI
Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.
3001

Mal de Dos et Acide Urique

L'acide urique est un poison qui reste dans le sang par suite de la faiblesse des reins.

Si vous êtes sujet aux douleurs rhumatismales, au Lumbago, à la sciatique, aux douleurs de reins et si vous éprouvez de nombreux malaises, songez à l'acide urique qui, probablement, empoisonne votre sang.

Faites-le disparaitre en employant les Pilules Foster. Vous serez vite satisfait de les avoir prises.

C'est un traitement qui, en purifiant le sang, a une action favorable sur la santé en général.

Il est surtout recommandé aux arthritiques d'employer les Pilules Foster par cures régulières. Ils sont certains d'en retirer un véritable bien-être.

PILULES FOSTER
pour les Reins et la Vessie

La boîte: 7 fr. 80 — La double-boîte: 14 fr.
Toutes Phies ou f-, H. Binac, Pharmacien,
25, Rue Saint-Ferdinand, 25, PARIS (17e).

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay ai kém huyết sinh ra ráo phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ:
THUỐC NƯỚC
BỔ HUYẾT
MÁU BÒ 1$40

3001

NHÀ·BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

MUỐN TRỊ CÁC BỆNH SỐT RÉT
CÁCH-NHẬT, BỆNH SỐT RÉT RỪNG
NÊN DÙNG THUỐC

QUINOFORME

hoặc ống, hoặc viên
Sốt rét ở các thuộc-địa Pháp toàn dùng [illegible] thuốc này.

Bán [illegible]
Nhà chế thuốc LACROIX, 37-31, Rue Philippe de Girard — PARIS.

THUỐC DRAGEES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Phần nhiều người chết vì bệnh thương-hàn và bệnh ho lao, thực hai bệnh ấy đáng ghê đáng sợ, vì làm cho hao mòn nòi giống của chúng ta: ấy là bệnh hao mòn vậy. Bệnh ấy người ta thường không đề phòng mấy, khi mới phải cũng không lấy gì làm nặng, sau dần dần nó làm cho yếu các phủ tạng và làm cho giảm bớt cả chân huyết đi nữa. Nếu khi có bệnh thời-khí nào xẩy ra thì người khỏe còn có thể chống lại được, chứ người đã bị bệnh hao mòn này chắc là mắc phải.

Vậy thì nên dùng thuốc *Dragees Rabuteau* (hiệu đầu nai). Dùng thuốc này thì da mất xanh, sức lực lại khỏe mạnh, công việc lại muốn làm ăn như thường, ăn uống dễ tiêu, khỏe mạnh lạ lùng.

Khi dùng vài lọ *Dragees Rabuteau*, thì chẳng còn sợ gì bệnh hao mòn nữa.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3043

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY

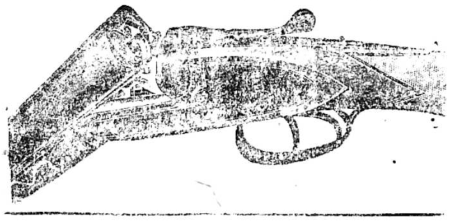

CÒN GÌ THÚ BẰNG

TRƯỚC KHI ĂN CƠM

UỐNG MỘT CỐC

ANIS PERNOD

Giải khát và ngon cơm

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3007

XE TAY NHÀ

Chỉ có thứ *xe tay nhà* thì có giá-trị, mà bán tại:

Garage Bobillot
7, Boulevard Bobillot, Hanoi

Quí-khách nên đòi cho được hiệu xe « *Pousse-Pousse Saïgonnais* » của Đông-pháp vận tải Công-ty.

Có kiểu riêng ai muốn thửa kiểu nào cũng làm được, công việc làm rất nhanh chóng.

Bệnh hen

Dùng thuốc giấy và thuốc [illegible] **ESPIC** [illegible] một hộp. Bán tại tất cả các hàng bào-chế và tại phố St-Lazare, số 20, Paris. [illegible] nhận chữ ký J. ESPIC ở trên điếu thuốc.

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. **Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.**

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 1$00 3001

Trung Bắc kỳ Lam-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
ĐIỆN-THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có xưởng tại Báo-cầu, Yên-viên, Bồ-xe

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đồi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả

Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc « E SUDOL » thật là công-hiệu vô song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp: 0$80

Có cả cái chấm bột nữa

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ:

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul Bert, Hanoi có bán thôi.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 51, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 69

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI.

- EHO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre:* **2$40**
  Trước khi ăn cơm uống một cốc con.
- ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,95**
- GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,95**
  Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.
- SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . Một chai:* **1,95**
- GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

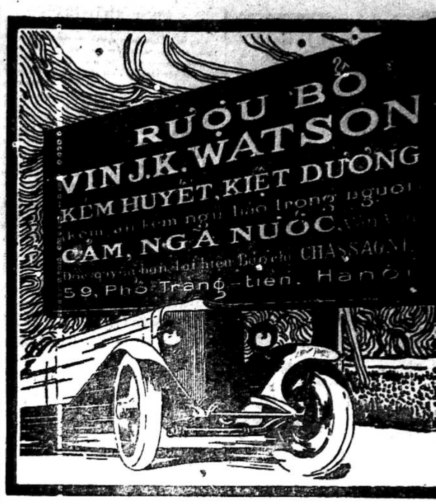
RƯỢU BỔ
VIN J.K. WATSON
KÉM HUYẾT, KIỆT DƯƠNG
kém ăn kém ngủ hao trong người
CẢM, NGÃ NƯỚC
Độc quyền bán tại hiệu Bào-chế CHASSAGNE
59, Phố Tràng-tiền, Hanội

MỚI XUẤT BẢN!

SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ
Giá bán: **0$50 — Tiền cước: 0$20**
Bán tại bản-quán và các hàng sách

GRANDS · MAGASINS REUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Bây giờ và trong hết tháng Septembre

VỤ KHAI TRƯỜNG

Bảng đá giả, nhẵn, khung kẽm 19×28 c/m.	Mỗi cái:	3 fr. 15
Vở Cahier piqûre, 40 trang « Celtic » bìa nhẵn. .	Mỗi quyển:	1 fr. 20
Vở Cahier écolier, couronne in 4°, réglure travers 50 trang « Incroyable »	Mỗi quyển:	0 fr. 95
Vở Cahier piqûre, 20 tờ « Charlemagne » bìa nhẵn, papier réglé Alfa	Mỗi quyển:	1 fr. 70
Vở Cahier brochure, 6 quyển « Idéal » bìa tốt. .	Mỗi quyển:	3 fr. 75
Bút chì đen « Parfait » N° 2, gỗ sơn.	Mỗi tá:	2 fr. 50
Ngòi bút Sergent Major, hộp 100 ngòi	Mỗi hộp:	6 fr. 00
Quản bút gỗ, sơn mùi	Mỗi cái:	1 fr. 20
Quản bút máy « Vials » ngòi bằng nhựa, ngòi vàng 14 carats có hộp và compte-gouttes. Bán ba giá	Mỗi cái:	35 fr. 00
Túi sách da cừu đen, hai nhẵn, 25×32 c/m.	Mỗi cái:	45 fr. 00
Trousse d'écolier, da cừu, 16 cái.	Mỗi trousse:	23 fr. 50
Ca-tông để vẽ « Annonay » khổ 51×67 c/m	Mỗi cái:	13 fr. 50
Compas dựng vào túi, cả bộ có 9 cái, đồng nhẵn.	Mỗi bộ « Cỡ đặc biệt »:	45 fr. 00
Compas dựng hộp, cả bộ có 7 cái	Mỗi hộp:	37 fr. 50
Bút chì Conté hai mũi, xanh và đỏ, gỗ sơn, sáu cạnh.	Mỗi cái:	1 fr. 75
Thước dẹt, gỗ lê, dài 40 c/m	Mỗi cái:	1 fr. 50
Tự-vị Petit Larousse illustré, lứa mới, 1760 trang, 13.5×20 c/m.	Mỗi quyển:	40 fr. 00

QUYỂN THỨ NHẤT

« Việt-Nam Sử-Lược »

TRẦN-TRỌNG-KIM soạn

ĐÃ IN LẠI XONG RỒI

Giá: 0$80

Bán buôn và bán lẻ tại bản-quán

LE PARFUM DES HUMANITES

(SỬ-KÝ THANH-HOA)

Soạn-giả: **E. VAYRAC**
Dịch-giả: **NGUYỄN-VĂN-VĨNH**

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển: 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển: 1.00
Ở các tỉnh, ai định thêm tiền cước gửi Recommandé: 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN